



TÀI LIỆU TẬP HUẤN GIÁO VIÊN

Máy tính căn bản

Lecturer: Nguyễn Phát Tài
Master of Science (Asian Institute of Technology)
Master of Microsoft Office Specialist 2010, 2013
Microsoft Master Trainer
IC3 GS4 Authorized Educator



Nội dung

Tổng quan bài thi IC3 GS4

Hệ điều hành

Tập tin và Thư mục

Phần cứng

Control Panel

Phần mềm

Xử lý sự cố

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

2





Tổng quan bài thi IC3 GS4

Tổng quan	Nội dung
Bài thi IC3 GS4	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tiêu chuẩn toàn cầu về: <ul style="list-style-type: none"> • Năng lực sử dụng các ứng dụng công nghệ, thiết bị kỹ thuật số mới nhất hiện nay; • Được công nhận bởi các tổ chức uy tín trên toàn thế giới; ▪ GS4 được xây dựng dựa trên tiêu chuẩn của tổ chức International Society for Technology in Education (ISTE®) – Hoa Kỳ. ▪ IC3 GS4 là phiên bản mới nhất trong hệ thống chứng chỉ IC3.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

3



Tổng quan bài thi IC3 GS4

Tổng quan	Nội dung
Cấu trúc bài thi IC3 GS4	<ul style="list-style-type: none"> - Máy tính căn bản (Computing Fundamentals) - Các ứng dụng chính (Key Applications) - Cuộc sống trực tuyến (Living Online)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

4



Tổng quan bài thi IC3 GS4


Tổng quan	Nội dung				
Cấu trúc bài thi IC3 GS4	Nội dung thi	Số lượng câu hỏi	Thời gian (phút)	Điểm tối đa	Điểm đạt
	Máy tính căn bản	45	50	1.000	650
	Các ứng dụng chính	43	50	1.000	720
	Đời sống trực tuyến	45	50	1.000	620
Dạng bài thi	<ul style="list-style-type: none"> Câu hỏi trắc nghiệm, sắp xếp thích hợp, thao tác thực tế; Thực hiện trực tuyến với 27 ngôn ngữ. 				

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

5

Tổng quan bài thi IC3 GS4

Tổng quan	Nội dung
Chứng chỉ IC3 GS4	<ul style="list-style-type: none"> Được công nhận trên toàn thế giới; Để được cấp chứng chỉ IC3, TS phải đạt điểm đỗ cả ba bài thi; Có giá trị vô thời hạn. 

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

6



Các yêu cầu kỹ năng bài thi IC3 GS4

Kỹ năng	Nội dung
Sử dụng Hệ điều hành (Operating System - OS)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình bày được khái niệm OS và nó làm việc như thế nào. ▪ Có thể giải quyết được một số vấn đề liên quan đến OS ▪ Sử dụng OS để điều khiển màn hình, các tập tin và đĩa. ▪ Xác định cách thay đổi thiết lập hệ thống, cài đặt và gỡ bỏ phần mềm

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

7



Các yêu cầu kỹ năng bài thi IC3 GS4

Kỹ năng	Nội dung
Phần cứng, thiết bị ngoại vi, sự cố máy tính (Hardware, peripheral devices, problems)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xác định các kiểu máy tính điện tử, cách thức xử lý thông tin trong máy tính điện tử, và mục đích và chức năng của các thiết bị phần cứng. ▪ Xác định được cách bảo trì các thiết bị máy tính và giải quyết các vấn đề thông thường liên quan đến phần cứng của máy tính

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

8





Các yêu cầu kỹ năng bài thi IC3 GS4

Kỹ năng	Nội dung
Phần mềm (Software)	<ul style="list-style-type: none"> Xác định cách mà phần cứng và phần mềm tương tác với nhau để thực hiện các nhiệm vụ của máy tính, đồng thời cách thức mà một phần mềm được phát triển hoặc cập nhật. Xác định các kiểu khác nhau của phần mềm ứng dụng Các khái niệm chung về phân loại phần mềm ứng dụng.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

9



Đánh giá

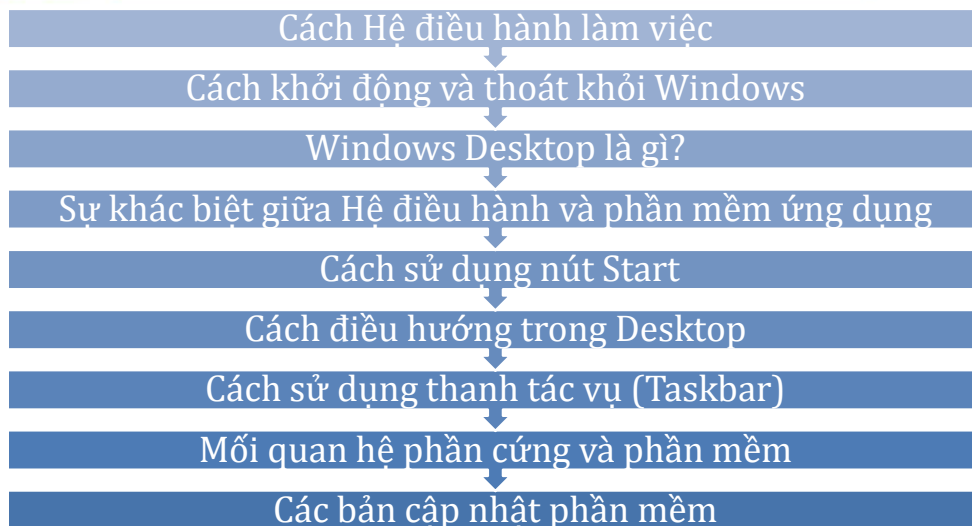
Kỹ năng	Tỷ lệ
Lý thuyết về máy tính	30%
Sử dụng Windows	30%
Quản lý tập tin	40%

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

10

Hệ điều hành



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

11



Hệ điều hành

Hệ điều hành (Operating System) là gì?

- Định nghĩa;
- Hai chức năng của Hệ điều hành;
- Các định nghĩa/khái niệm:
 - Thiết bị nhập/Xuất (Input/Output Devices);
 - DOS (Disk Operating System);
 - GUI (Graphical User Interface);
 - Menu;
 - Icon;
 - Button;
 - Shortcut

[Question](#)[Question](#)[Question](#)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

12





Hệ điều hành

Các hệ điều hành hiện đại

Microsoft Windows 7 Question Question Question	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế cho máy tính cá nhân; - Phát hành vào 10/2009; - Giao diện tương tác tức thời WYSIWYG;
Mac OS	<ul style="list-style-type: none"> - Được thiết kế bởi hãng Apple dành riêng cho máy Macintosh; - Hệ thống giao diện đồ họa người dùng đầu tiên; - Thiết lập tiêu chuẩn WYSIWYG thực sự; - Sử dụng hệ điều hành UNIX .
UNIX	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ điều hành đa nhiệm, đa người dùng đầu tiên; - Phát hành vào năm 1969; - Được thiết cho Server, Mainframe; - Sử dụng trong các trường Đại học/Viện nghiên cứu.



Hệ điều hành

Các hệ điều hành hiện đại

[Question](#)

Linux	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành vào năm 1991; - Mã nguồn mở (open source); - Được đóng gói thành các định dạng gọi là các bản phân phối; - Sử dụng trên các siêu máy tính, máy chủ cao cấp.
Hệ điều hành cho các thiết bị cầm tay	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng cho thiết bị cầm tay: PDA (Personal Digital Assisstant), Smartphone, Tablet,... - Symbian, Windows phone, Palm, iOS, Blackberry, Android.
Hệ điều hành nhúng (Embedded OS)	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý và điều khiển mọi hoạt động các thiết bị cụ thể: Xe cộ, Robot, thiết bị y tế,... - Thiết kế chuyên biệt cho các chức năng cụ thể trên các thiết bị cụ thể.

[Question](#)





Hệ điều hành

Các tính năng chung của Hệ điều hành

Cấp nguồn (Power ON)/Tắt nguồn (Power Off)

- Mở nguồn: nhấn nút Power On
- Tắt nguồn: Shutdown/Power Off

[Question](#)

Khởi động
máy tính

1. Bật tất cả các mọi thiết bị kết nối hệ thống;
2. Bật công tắc khối hệ thống (nút nguồn)

[Question](#)

Chuyện gì xảy ra
phía sau

- Booting: quá trình bật máy tính và tải HĐH;
- Các chương trình trong ROM-BIOS được tải vào bộ nhớ và thực hiện các lệnh;
- Các thiết bị bên trong & ngoài được thống kê và tự kiểm tra (POST – Power On Self-Test);
- Tìm kiếm và tải HĐH vào bộ nhớ

[Question](#)

[Question](#)

[Question](#)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

15



Hệ điều hành

Các tính năng chung của Hệ điều hành

Thoát khỏi máy
tính đúng cách

- Giúp bảo vệ phần mềm và các tập tin dữ liệu;
- Windows 7: Start > Shutdown: Đóng tất cả các tập tin và chương trình, thoát khỏi HĐH, tắt máy tính hoàn toàn

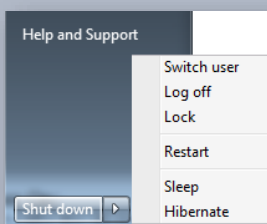
4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

16

Hệ điều hành

Các tính năng chung của Hệ điều hành



[Question](#)

[Question](#)

[Question](#)

- **Switch user:** Chuyển sang tài khoản người sử dụng khác;
- **Log off:** Đóng tất cả các mục đang mở, đăng xuất khỏi User account hiện tại;
- **Lock:** Ấn Desktop sau màn hình đăng nhập, sử dụng khi rời khỏi bàn làm việc;
- **Restart:** Đóng tất cả các mục đang mở, khởi động lại máy tính;
- **Sleep:** Đặt máy tính trong chế độ “ngủ” > Windows đặt các thiết lập vào **bộ nhớ**, tiêu thụ ít điện năng.
- **Hibernate:** (Laptop) để tiết kiệm pin. Thiết lập chế độ “ngủ đông”, lưu tất cả các thiết lập vào **hard disk**.

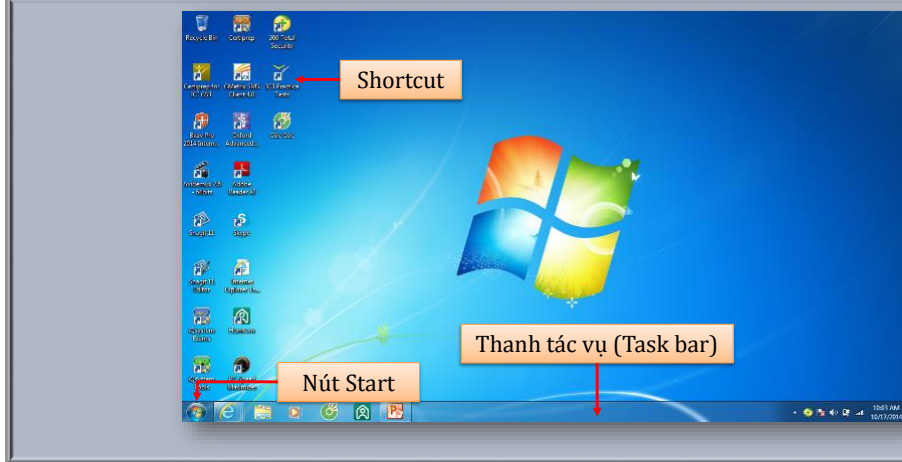
4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

17

Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals


18

Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Điều hướng trong Desktop

Sử dụng thiết bị trỏ
(Pointing Device)

- Mouse/Touchpad/Touch Pen;
- Single-Click: Chọn mục;
- Double-Click: Kích hoạt;
- Right-Click: Mở trình đơn (Shortcut Menu);
- Wheel/Wheel Pressing 

Sử dụng bàn phím



4/19/2016



Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

19

Hệ điều hành

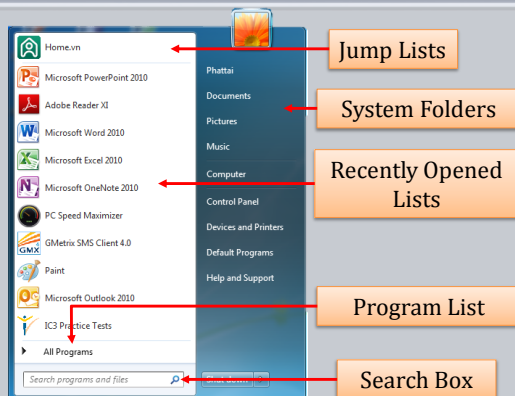
Tìm hiểu Windows Desktop

Sử dụng nút Start

- Nhấp chuột vào 
- Nhấn  trên Keyboard
- Nhấn Ctrl + ESC

[Question](#)

[Question](#)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

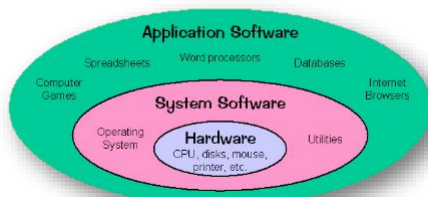
20

Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Làm việc với một chương trình ứng dụng

- Phần mềm được đóng gói Packed Software (MS Word, MS Excel, MS Notepad,...
- Nhiệm vụ HĐH:
 - Tải vào/giải phóng khỏi bộ nhớ (RAM);
 - Giám sát công việc để xác định yêu cầu cụ thể.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

21



Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Sử dụng thanh tác vụ (Taskbar)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

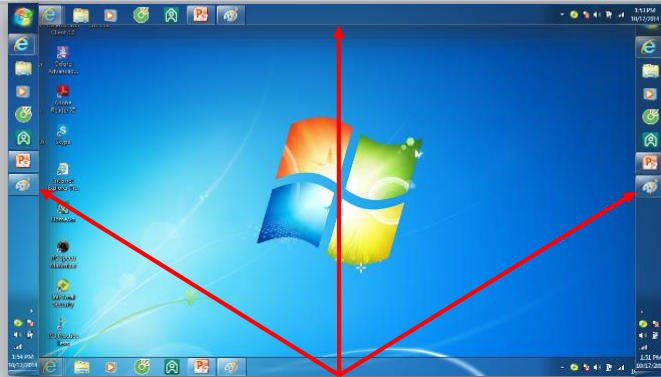
22



Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Sử dụng thanh tác vụ (Taskbar)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

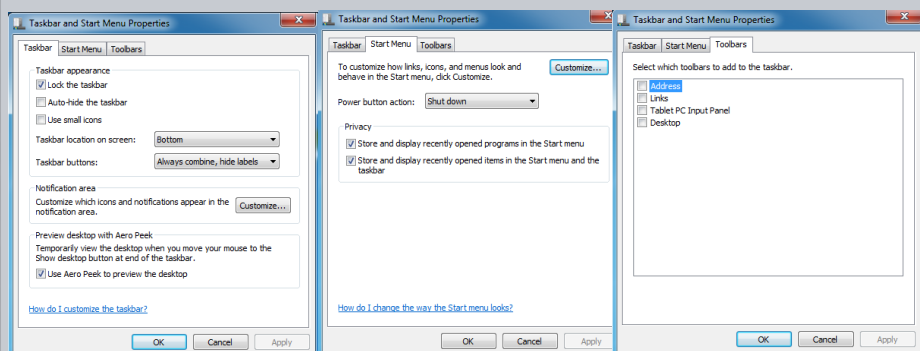
23

Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Sử dụng thanh tác vụ (Taskbar)

**Tùy biến
các thuộc
tính của
Taskbar**



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

24

Hệ điều hành

Tìm hiểu Windows Desktop

Sử dụng thanh tác vụ (Taskbar)

Cửa sổ các chương trình đang chạy



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

25

Hệ điều hành

Quan hệ giữa phần cứng và phần mềm

- **Phần cứng:**
Các thiết bị, các thành phần vật lý cấu thành máy tính.
- **Phần mềm:**
 - Hệ điều hành (Operating System), các ứng dụng (Applications) vận hành trên máy.
 - Mỗi phần mềm được thiết kế để làm việc với các kiểu phần cứng cụ thể (yêu cầu cấu hình tối thiểu)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

26



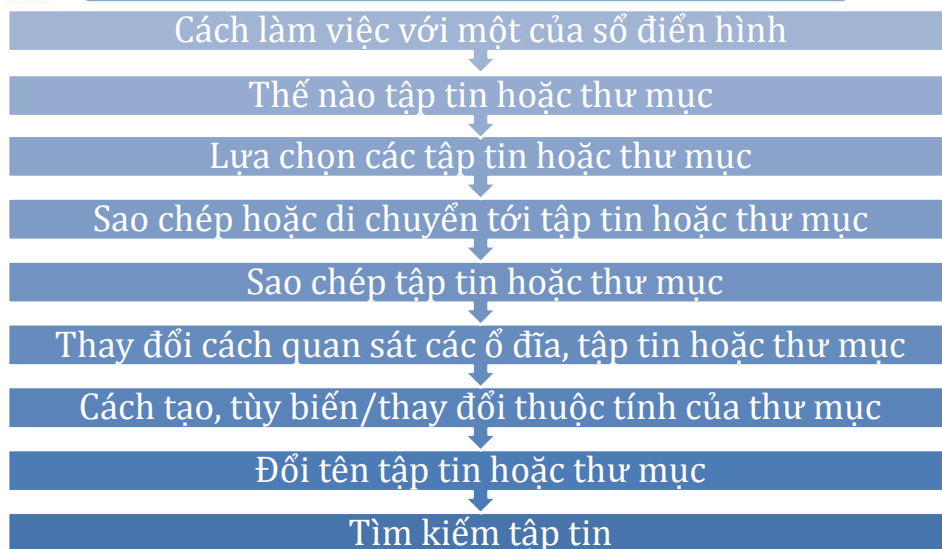
Hệ điều hành

Tìm hiểu các bản cập nhật

Các bản vá lỗi Patches	<ul style="list-style-type: none"> - Một đoạn chương trình được chèn vào 1 chương trình hiện tại nhằm giải quyết 1 lỗi đã biết; - Là một giải pháp tạm thời. 	
Các bản cập nhật Updates	<ul style="list-style-type: none"> - Một file/một tập hợp công cụ phần mềm; - Giải quyết các vấn đề Security nhằm nâng cao hiệu quả. 	
Các gói dịch vụ Service Packs	<ul style="list-style-type: none"> - Tập hợp nhiều Patches, Updates, các tính năng mới 	
Cập nhật tự động	Các loại cập nhật	
	Important	Cập nhật bảo mật/thiết yếu.
	Recommended	Phần mềm/tính năng mới.
	Optional	Phần mềm mới/dùng thử;

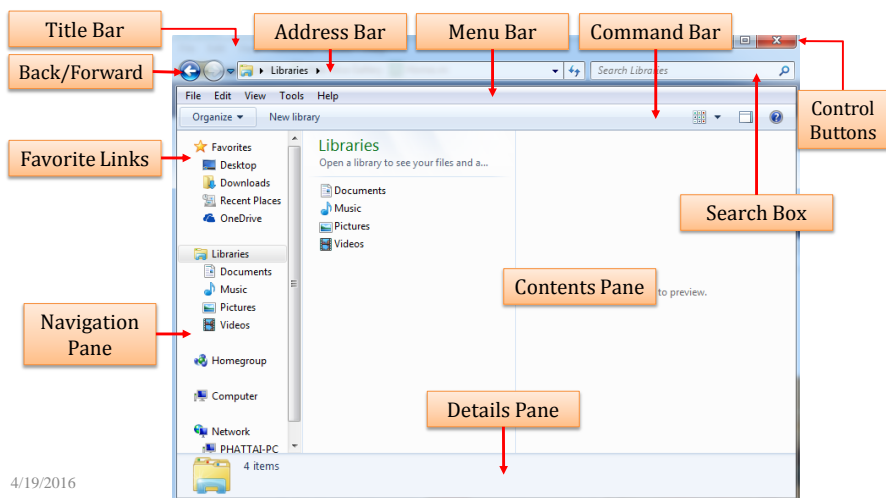


Tập tin và thư mục



Tập tin và thư mục

Cách làm việc với một cửa sổ điển hình



4/19/2016

29



Tập tin và thư mục

Cách làm việc với một cửa sổ điển hình

Di chuyển cửa sổ

- Sử dụng Mouse: Trỏ Mouse vào Title Bar > Drag Mouse
- Sử dụng keyboard:
 1. Nhấn Alt+Spacebar;
 2. Chọn Restore (nếu cửa sổ đang ở trạng thái Maximize);
 3. Nhấn Alt+Spacebar;
 4. Chọn Move;
 5. Sử dụng các phím ⇐ ⇧ ⇩ ⇨ để di chuyển cửa sổ;
 6. Nhấn Enter kết thúc thao tác.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

30



Tập tin và thư mục

Cách làm việc với một cửa sổ điển hình

Thay đổi kích thước cửa sổ

- Sử dụng Mouse:

1. Click Mouse vào nút Restore Down để thu nhỏ cửa sổ;
2. Trỏ Mouse vào biên cửa sổ > Drag Mouse

- Sử dụng keyboard:

1. Nhấn Alt+Spacebar;
2. Chọn Restore (nếu cửa sổ đang ở trạng thái Maximize);
3. Nhấn Alt+Spacebar;
4. Chọn Size;
5. Sử dụng các phím ⇨ ⇧ ⇩ ⇪ để thay đổi kích thước;
6. Nhấn Enter kết thúc thao tác.

4/19/2016

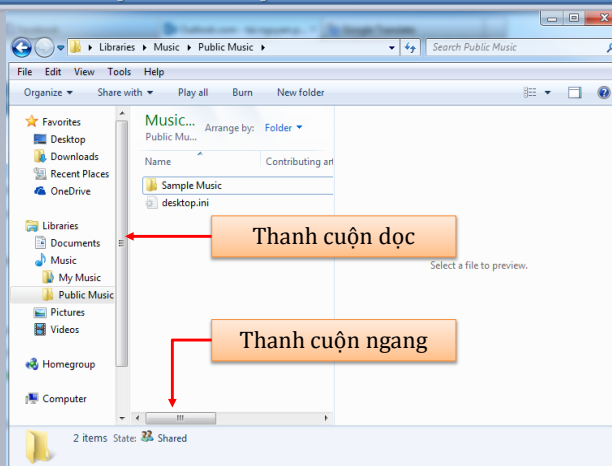
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

31

Tập tin và thư mục

Cách làm việc với một cửa sổ điển hình

Sử dụng thanh cuộn Scroll Bar



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

32



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin (File)

Tập tin ứng dụng (.exe, .com)

- Kiểu tập tin có những chỉ dẫn chi tiết cho bộ xử lý thực hiện các tác vụ;
- Được lưu trong thư mục được đặt tên cho ứng dụng; [Question](#)
- Thư mục ứng dụng chứa trong thư mục Program Files.

Tập tin dữ liệu (Data file)

- Tập tin chứa dữ liệu được nhập từ users và được tạo ra từ các ứng dụng (Word, Excel, Access,...);
- Được lưu trong thư mục do users tạo.

Tập tin hệ thống (System files)

- Kiểu tập tin có những chỉ dẫn chi tiết cho bộ xử lý thực hiện các tác vụ;
- Là các tập tin của HĐH; [Question](#) [Question](#)
- Được ẩn dấu và bảo vệ (hidden, read-only)



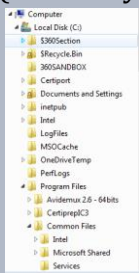
Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Thư mục (Folder)



(Directory)



- Nơi chứa các tập tin và các phương tiện sắp xếp, hiển thị tập tin;
- Thư mục chứa trong thư mục khác gọi là thư mục con (Sub-folder);
- Tổ chức các thư mục và tập tin trên đĩa gọi là Directory hoặc Directory Tree

Thư mục gốc (Root Directory)

- Thư mục cao nhất với ký hiệu bao gồm:
 - Tên ổ đĩa C, D, E,....
 - Dấu hai chấm (:)
 - Gạch chéo ngược (back slash) (\)

Ví dụ: C:\

[Question](#)





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Đường dẫn (Path)

Mô tả chính xác vị trí tập tin được lưu trữ

Ví dụ: C:\Program Files\CertiprepIC3\Backup\rictx32.OCX

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

35



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Thư viện (Libraries)



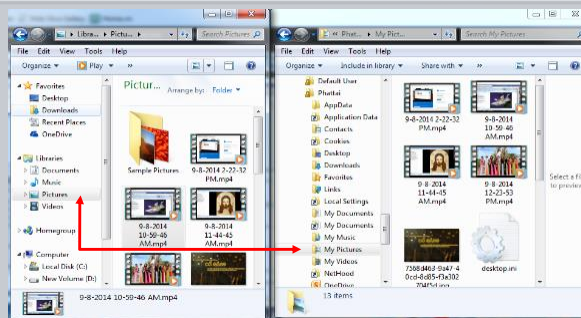
Libraries

Open a library to see your fi...

- Documents
- Music
- Pictures
- Videos

- Là một folder đặc biệt, các folder và file chứa trong thư viện thực sự được lưu trữ một nơi khác trên đĩa;

- Windows cung cấp 4 thư viện mặc định: Documents, Music, Pictures và Videos.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

36





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Làm việc với Windows Explorer

[Question](#)

1. Start > Chọn Computer;
2. Start -> All Programs > Accessories > Windows Explorer;
3. Start > Nhập Expl vào hộp Search > Chọn Windows Explorer;
4. Nhấp Right mouse vào Start > Chọn Open Windows Explorer;
5. Nhấn phím Start + E

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

37



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tạo Folder

[Question](#)

1. Nhấp chuột phải vào tên ổ đĩa > New > Folder;
2. Nhấp chuột phải vào vùng nội dung > New > Folder;
3. Nhấp chuột vào New folder trên Command Bar
4. Nhập tên Folder

Đặt lại tên Folder

1. Nhấp chuột vào biểu tượng Folder > Nhấn F2;
2. Nhấp chuột vào biểu tượng Folder > nhấp chuột vào tên Folder;
3. Nhấp chuột phải vào Folder > chọn Rename;
4. Nhấp chuột vào Folder > nhấp chuột vào Organize trên Command Bar > Chọn Rename
5. Nhập tên Folder

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

38

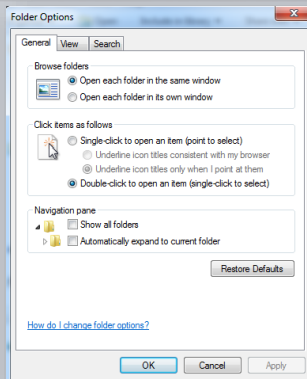


Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Chọn thư mục > Chọn Organize trên Command Bar > Folder and search options:

Thay đổi các tùy chọn thư mục trong General tab



Browse folders: Thiết lập chế độ cửa sổ khi duyệt thư mục;

Click items as follows: Thiết lập chế độ mở thư mục;

Navigation pane: Thiết lập chế độ điều hướng các thư mục.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

39



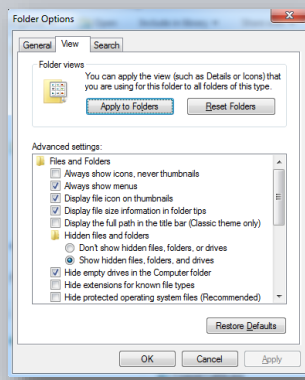
Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Chọn thư mục > Chọn Organize trên Command Bar > Folder and search options:

Thay đổi chế độ xem nội dung thư mục trong View tab

[Question](#)



Thiết lập các chế độ hiện/ẩn các thuộc tính/thông tin liên quan đến thư mục và tập tin

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

40

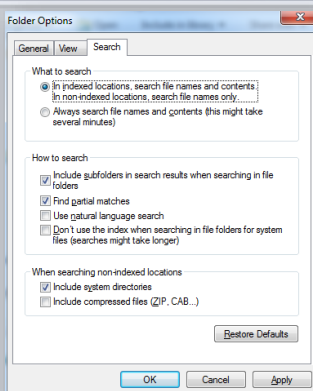


Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Chọn thư mục > Chọn Organize trên Command Bar > Folder and search options:

Thay đổi chế độ truy tìm tập tin trong Search tab



Thiết lập các chế độ truy tìm tập tin trong thư mục

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

41

Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

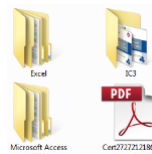
C1: Chọn **More options** trong **Change your view** trên **Command bar** > Chọn cách thức view;
C2: Nhấp phải Mouse vào chỗ trống trong vùng chứa nội dung thư mục > chọn View > Chọn cách thức view.

Thay đổi chế độ xem nội dung thư mục (View)

Extra Large Icons




Large Icons



4/19/2016

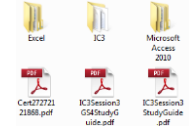
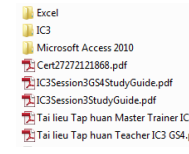
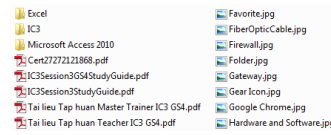
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

42




Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

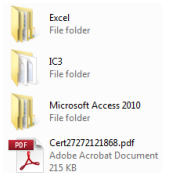
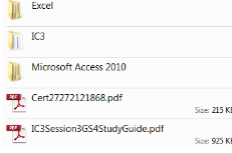
<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Thay đổi chế độ xem nội dung thư mục (View)</p>	<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Medium Icons</p>	
	<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Small Icons</p>	
	<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">List Icons</p>	

4/19/2016
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals
43



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Thay đổi chế độ xem nội dung thư mục (View)</p> <p style="color: #4a7ebb; font-size: 1.1em; margin-top: 10px;">Question</p>	<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Details</p>	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr><td>Excel</td><td>9/30/2014 11:10 PM</td><td>File folder</td></tr> <tr><td>IC3</td><td>10/3/2014 3:05 PM</td><td>File folder</td></tr> <tr><td>Microsoft Access 2010</td><td>10/2/2014 12:55 AM</td><td>File folder</td></tr> <tr><td>Cert27272121868.pdf</td><td>10/15/2014 8:25 PM</td><td>Adobe Acrobat</td></tr> <tr><td>IC3Session3GS4StudyGuide.pdf</td><td>9/25/2014 6:32 PM</td><td>Adobe Acrobat</td></tr> <tr><td>IC3Session3StudyGuide.pdf</td><td>9/25/2014 7:34 PM</td><td>Adobe Acrobat</td></tr> <tr><td>Tài liệu Tập huấn Master Trainer IC3 GS4...</td><td>9/21/2014 7:22 PM</td><td>Adobe Acrobat</td></tr> </table>	Excel	9/30/2014 11:10 PM	File folder	IC3	10/3/2014 3:05 PM	File folder	Microsoft Access 2010	10/2/2014 12:55 AM	File folder	Cert27272121868.pdf	10/15/2014 8:25 PM	Adobe Acrobat	IC3Session3GS4StudyGuide.pdf	9/25/2014 6:32 PM	Adobe Acrobat	IC3Session3StudyGuide.pdf	9/25/2014 7:34 PM	Adobe Acrobat	Tài liệu Tập huấn Master Trainer IC3 GS4...	9/21/2014 7:22 PM	Adobe Acrobat
	Excel	9/30/2014 11:10 PM	File folder																				
	IC3	10/3/2014 3:05 PM	File folder																				
Microsoft Access 2010	10/2/2014 12:55 AM	File folder																					
Cert27272121868.pdf	10/15/2014 8:25 PM	Adobe Acrobat																					
IC3Session3GS4StudyGuide.pdf	9/25/2014 6:32 PM	Adobe Acrobat																					
IC3Session3StudyGuide.pdf	9/25/2014 7:34 PM	Adobe Acrobat																					
Tài liệu Tập huấn Master Trainer IC3 GS4...	9/21/2014 7:22 PM	Adobe Acrobat																					
<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Tiles</p>																							
<p style="font-weight: bold; font-size: 1.2em;">Content</p>																							

4/19/2016
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals
44



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin âm thanh (Audio)

Các chương trình phát âm thanh thông dụng: Windows Media Player, RealNetWorks, RealPlayer, Winamp2/3, XXMS

Phần mở rộng của tập tin
(Filename Extension)

[Question](#)

.au	Định dạng âm thanh trên máy chủ Unix;
.aiff	Audio Interchange File Format phát triển bởi Apple;
.mp3	MPEG: Motion Picture Expert Group đòi hỏi 1 ứng dụng chơi nhạc như: iTunes, Apple, QuickTime,...
.ra	RealAudio: yêu cầu ứng dụng RealPlayer;
.wav	Waveform Audio File Format: định dạng âm thanh chuẩn của Windows
XXMS	Sử dụng trên hệ thống cài đặt HĐH nền tảng Unix.



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin Video (Video file)

Các chương trình phát âm thanh thông dụng: Windows Media Player, RealNetWorks, RealPlayer, Apple QuickTime.

Phần mở rộng của tập tin
(Filename Extension)

[Question](#)

.avi	Audio Video Interface: tập tin video chuẩn cho Windows
.mov	Định dạng chuẩn cho Apple QuickTime và định dạng chuẩn cho HĐH Macintosh
.qt	
.mpg	MPEG: Motion Picture Expert Group: định dạng chuẩn cho tập tin video trên Internet
.mpeg	
.ram	Real Audio Metadata: định dạng video sử dụng bởi RealNetworks, RealPlayer
.swf	Tập tin hoạt hình được tạo bởi Adobe Flash





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin Đồ họa (Graphics Files)	
Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Các chương trình đồ họa chuyên dụng: Microsoft Paint, PaintShop Po, Adobe Illustrator, Photoshop,...
	.gif Graphic Interchange Format: định dạng đồ họa dùng cho vẽ đường và các minh họa;
	.jpg Joint Photographics Experts Group: định dạng đồ họa cho nhiếp ảnh và các đồ họa phức tạp;
	.jpeg
	.png Portable Network Graphics: định dạng đồ họa dùng chung cho Web
	.tif Tagged Image File Format: định dạng đồ họa dùng chung cho xuất bản và hình ảnh y khoa
.tiff	



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin văn bản (Document Files)	
Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Các chương sử dụng các ứng dụng chuyên biệt: Microsoft Office, OpenOffice. Một số định dạng PDF, RTF được thiết kế tương thích với nhiều nền tảng khác nhau.
	.asc Định dạng VB chuẩn cho tất cả các HĐH;
	.doc Định dạng VB mặc định cho MS Word trước Ver. 2007 hoặc WordPad;
	.docx Định dạng VB mặc định cho MS Word Ver. 2007 hoặc mới hơn;
	.htm Hypertext Markup Language: định dạng VB dùng trên Website cho tất cả trình duyệt Web;
	.html





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin văn bản (Document Files)

Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Tập tin văn bản (Document Files)	
	.pdf	Portable Document Format: định dạng VB được hỗ trợ trên tất cả các HĐH sử dụng Adobe ;
	.ppt	Định dạng trình chiếu mặc định cho MS PowerPoint trước Ver. 2007;
	.pptx	Định dạng trình chiếu mặc định cho MS PowerPoint Ver. 2007 hoặc mới hơn;
	.rtf	Rich Text Format: Định dạng VB hỗ trợ văn bản và hình ảnh, được hỗ trợ trên nhiều HĐH;
	.txt .text	Định dạng VB chỉ hỗ trợ VB thô, không định dạng (NotePad/WordPad); Question

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

49



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Tập tin văn bản (Document Files)

Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Tập tin văn bản (Document Files)	
	.xls	Định dạng bảng tính mặc định cho MS Excel trước Ver. 2007;
.xlsx	Định dạng bảng tính mặc định cho MS Excel Ver. 2007 hoặc mới hơn. Question	

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

50





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Tập tin thực thi (Executable Files)	
	.bat	Batch file: tập tin xử lý theo lô (HĐH MS-DOS);
	.cgi	Common Gateway Interface: tập tin kịch bản để tạo nội dung Web;
	.cmd	Tập tin lệnh của Windows (Windows command file);
	.com	Tập tin lệnh của DOS (DOS command file);
	.dll	Dynamic Link Library: Tập tin thư viện động của các chương trình ứng dụng;
	.exe	Chương trình thực thi của Windows – là các tập tin dạng nén tự giải nén điển hình (self extracting);
	.msi	MS Installation: tập tin cài đặt của Windows;
.vbs	Tập tin kịch bản của Visual Basic;	



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Phần mở rộng của tập tin (Filename Extension)	Tập tin dạng nén (Archive/Commpressed File Formats)	
	.bz	Các tập tin nén được sử dụng bởi Bzip/Bunzip;
	.bz2	
	.rar	Chuẩn nén đa nền được giải nén bởi RAR/WinRAR;
	.tar	Tập tin nén sử dụng trên các hệ thống Unix;
.zip	Tập tin dạng nén được sử dụng bởi PKZIP/WinZip.	

[Question](#)
[Question](#)
[Question](#)
[Question](#)

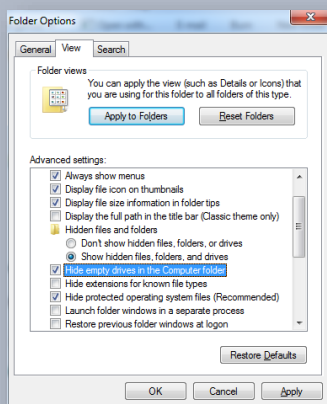


Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Xem phần mở rộng của tập tin

Nhấp chuột vào Organize trên Command Bar > Folder and Search Options > View > Check/Uncheck Hide extensions for known filetypes.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

53

Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Chọn các tập tin hay thư mục

- Nhấp chuột vào file/folder cần chọn;
- Nhấn Ctrl+A/ chọn Organize > Select all để chọn tất cả file và folder tại vị trí hiện hành;
- Chọn nhiều file/folder liên tục:
 - Cách 1:**
 - Nhấp chuột vào file/folder đầu tiên;
 - Nhấn và giữ Shift;
 - Nhấp chuột vào file/folder cuối.
 - Cách 2:**
 - Nhấp chuột vào file/folder đầu tiên;
 - Nhấp chuột vào mép phải/trái của file/folder đã chọn;
 - Drag mouse đến file/folder cuối.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

54



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Chọn các tập tin hay thư mục

- Chọn nhiều file/folder không liên tục:
 - Nhấp chuột vào file/folder đầu tiên;
 - Nhấn và giữ Ctrl;
 - Lần lượt nhấp chuột vào file/folder cần chọn.
- Để bỏ chọn file/folder đã được chọn:
 - Nhấn và giữ phím Ctrl
 - Nhấp chuột vào file/folder cần bỏ chọn;

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

55



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Sao chép các tập tin hay thư mục

[Question](#)

Cách 1 và 2:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Chọn Organize trên Command Bar > Copy/nhấn Ctrl+C;
- Nhấp chuột vào vị trí mới;
- Chọn Organize trên Command Bar > Paste/Nhấn Ctrl+V.

Cách 3:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Nhấp phím phải mouse trong vùng chọn > chọn Copy;
- Nhấp phím phải mouse tại vị trí cần đặt > chọn Paste;

Cách 4:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Drag mouse sang ổ đĩa cần sao chép nếu ổ đĩa đích khác ổ đĩa nguồn/nhấn và giữ Ctrl và Drag mouse đến vị trí cần đặt nếu cùng ổ đĩa.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

56





Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Di chuyển các tập tin hay thư mục

[Question](#)

Cách 1 và 2:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Chọn Organize trên Command Bar > Cut/nhấn Ctrl+X;
- Nhấp chuột vào vị trí mới;
- Chọn Organize trên Command Bar > Paste/Nhấn Ctrl+V.

Cách 3:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Nhấp phím phải mouse trong vùng chọn > chọn Cut;
- Nhấp phím phải mouse tại vị trí cần đặt > chọn Paste;

Cách 4:

- Chọn các file/folder cần sao chép;
- Drag mouse sang vị trí cần di chuyển nếu ổ đĩa trên cùng ổ đĩa/nhấn và giữ Shift và Drag mouse đến vị trí cần đặt nếu khác ổ đĩa.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

57



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Xóa các tập tin hay thư mục

[Question](#)

[Question](#)

Chọn các file/folder cần xóa:

Cách 1:

- Chọn Organize trên Command Bar > Delete;

Cách 2:

- Nhấp phím phải mouse > Delete;

Cách 3:

- Nhấn phím Delete

Nếu nhấn và giữ Shift và xóa file/folder, file/folder sẽ bị xóa và không đưa vào Recycle Bin

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

58

Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Đổi tên tập tin hay thư mục	<p>Chọn file/folder cần đổi tên;</p> <p>Cách 1: Chọn Organize trên Command Bar > Rename; Cách 2: Nhấp chuột vào file/folder đã chọn > Rename ; Cách 3: Nhấn phím F2;</p> <p>Nhập tên mới > nhấn Enter</p>
Tìm tập tin hay thư mục	<ul style="list-style-type: none"> - Nhấp mouse vào vùng Search trên Address Bar/ Ctrl+F; - Nhập tên file/folder cần tìm

4/19/2016



Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

59



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Thùng rác (Recycle Bin) Question Question	Thùng rác rỗng: 	Thùng rác không rỗng: 
	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi một Account trên cùng một máy sẽ có một Recycle Bin riêng; - Để lấy lại một file/folder, chọn file/folder: Nhấp mouse phải > Restore hoặc chọn Restore this item trên command Bar; - Để lấy lại nhiều file/folder, chọn các file/folder: Nhấp mouse phải > Restore hoặc chọn Restore selected item trên command Bar; - Để lấy lại tất cả các file/folder, chọn các Restore all items - Để xóa tất cả các file/folder, chọn Empty the Recycle Bin trên Command Bar. 	



Tập tin và thư mục

Tìm hiểu tập tin và thư mục

Những điểm cần lưu ý khi làm việc với tập tin

[Question](#)

[Question](#)

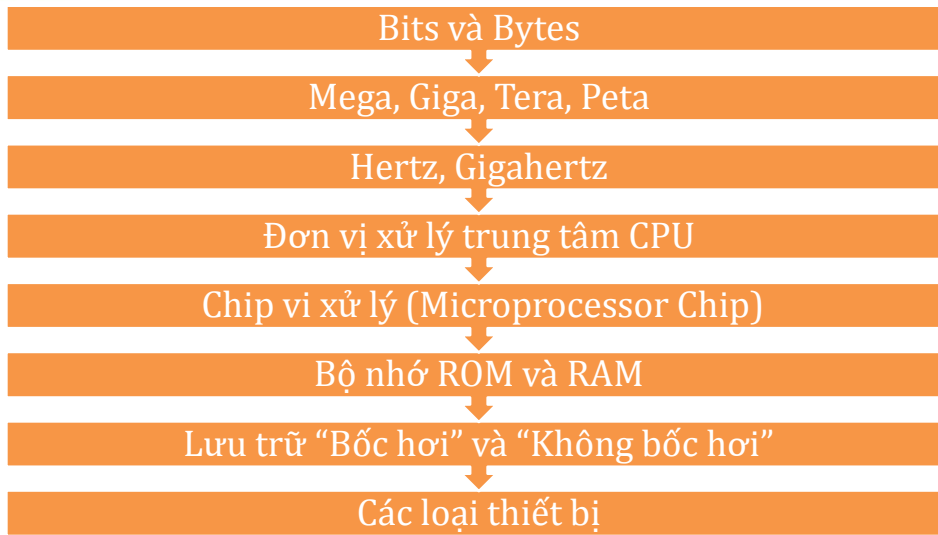
- Sử dụng một quy ước đặt tên tiêu chuẩn khi lưu các file. Đảm bảo mỗi file có tên duy nhất;
- Tuân theo tiêu chuẩn quản lý files;
- Sử dụng tên gọi nhớ để giúp xác định nội dung của files sau này;
- Khi di chuyển files, đặc biệt cẩn thận để đảm bảo đến đúng vị trí;
- Sao lưu files;
- Không Empty thùng rác phòng khi còn sử dụng lại các files sau này.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

61

Phần cứng máy tính



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

62

Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

Máy tính để bàn (Desktop Computer)

[Question](#)



- Còn gọi là Micro Computer;
- Sử dụng độc lập cho cá nhân;
- Bao gồm CPU, Monitor, Keyboard, Mouse và các thiết bị ngoại (peripheral) vi khác;



- Gồm iMac/Mac Pro
- Chuyên dụng cho Graphic Design

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

63



Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

Máy tính xách tay (Laptop Computer)



- Gọn nhẹ, di động;
- Đầy đủ các thành phần như Desktop nhưng được tích hợp vào một đơn vị duy nhất;
- Tiêu thụ điện năng ít hơn Desktop.

[Question](#) [Question](#)

Notebook



- Tương tự laptop nhưng nhỏ hơn;
- Thường không có đầy đủ các cổng ngoại vi tiêu chuẩn như Laptop;

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

64



Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

<p>Máy tính bảng (Tablet PC)</p> <p>Question</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Có tính di động cao - Sử dụng màn hình cảm ứng (touchscreen); - Tablet PC phổ biến: Apple iPad, Asus Transformer, Samsung Galaxy, Windows Surface. <p>Question</p>
<p>Máy chủ (Mainframe)</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Có kích thước lớn và đắt tiền; - Có khả năng xử lý dữ liệu đồng thời cho hàng ngàn người sử dụng; - Thường được sử dụng bởi các doanh nghiệp/chính phủ để cung cấp dữ liệu tập trung; - Độ tin cậy và bảo mật cao.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

65

Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

<p>Siêu máy tính (Super computer)</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Có tốc độ xử lý nhanh nhất trong tất cả các loại máy tính trên thế giới; - Giải quyết các phân tích và tính toán phức tạp như: phá mã, mô hình hóa hệ thống thời tiết toàn cầu, mô phỏng các vụ nổ hạt nhân,...
<p>Máy chủ (Server)</p> <p>Question</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các dịch vụ lưu trữ/dịch vụ khác cho các hệ thống khác trên mạng; - Sử dụng các phần mềm chuyên dụng; - Độ tin cậy cao, tỷ lệ hỏng hóc thấp, truyền dữ liệu nhanh.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

66

Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

Thiết bị điện toán di động cầm tay
(Hand-held Mobile)



[Question](#)

- Có kích thước nhỏ;
- Có thể sử dụng để thực hiện các cuộc gọi, gửi/nhận giọng nói/tin nhắn điện tử, quay video, chụp ảnh, duyệt Web và thực hiện các nhiệm vụ tính toán cá nhân;
- Số lượng và loại hình dịch vụ tùy thuộc vào khả năng thiết bị.

Thiết bị đa phương tiện
(Multimedia)



- MP3/máy nghe nhạc kỹ thuật số;
- Thiết bị lưu trữ, tổ chức và phát các tập tin âm thanh, hình ảnh, games;
- Một số loại cho phép kết nối Wi-fi;
- Các thiết bị phổ biến: iPod, iTouch

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

67

Phần cứng máy tính

Các loại máy tính

Thiết bị đọc sách điện tử
(Electronic Book Reader
(eReader)



- Cho phép tải và xem các bản sao ấn phẩm điện tử;
- Có tính năng tương tự iPad

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

68

Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Phần cứng (Hardware)

[Question](#)



Phần cứng máy tính:

- Các thành phần bên trong;
- Thiết bị ngoại vi được kết nối với máy tính thông qua các cổng (port). [Question](#) [Question](#) [Question](#)

Thùng máy - Case/Chassis



- Gọi là Đơn vị hệ thống (System Unit);
- Chứa bộ nguồn (Power Supply);
- Motherboard, cards, chip, hard disk, memories,...

Chip vi xử lý - Microprocessor Chip



- Bộ xử lý trung tâm CPU (Central Processing Unit)

[Question](#)

Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Chip vi xử lý (Microprocessor Chip)

[Question](#)

- Tốc độ xử lý được đo bằng Hertz (tốc độ đo xung nhịp về tần suất/chu kỳ trên mỗi giây):

Tên gọi	Ký hiệu	Chu kỳ/giây
Hertz	Hz	1
Kilohertz	KHz	1,000
Megahertz	MHz	1,000,000
Gigahertz	GHz	1,000,000,000
Terahertz	THz	1,000,000,000,000

- Bộ xử lý được mô tả bởi số lượng nhân (Core):
 - Lõi kép - Dual-core
 - Lõi tứ - Quad-core
- Các nhân được tích hợp trên cùng 1 chip đơn Silicon.

Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Bộ nhớ hệ thống
(System Memory)

[Question](#)

ROM Read Only Memory



- Chứa các lệnh điều khiển các chức năng cơ bản của máy tính;
- Các lệnh vẫn tồn tại khi tắt nguồn > bộ nhớ không bốc hơi (non-volatile).

ROM BIOS Basic Input Output System



- Một nhóm các mạch tích hợp và Chip;
- Có chức năng khởi động máy tính, kiểm tra bộ nhớ và tải HĐH;

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

71

Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Bộ nhớ hệ thống
(System Memory)

[Question](#)

[Question](#)

RAM Random Access Memory



[Question](#)

[Question](#)

- Bộ nhớ chính của máy tính, lưu giữ các bản sao đang làm việc của chương trình và dữ liệu;
- Vùng nhớ đệm lưu trữ thông tin gửi đến máy in;
- Dữ liệu và chương trình chứa trong RAM sẽ mất khi máy tính tắt nguồn > bộ nhớ bốc hơi (volatile);

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

72



Phần cứng máy tính

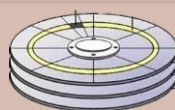
Tìm hiểu bên trong máy tính

Các hệ thống lưu trữ (Storage Systems)

Ổ đĩa cứng **Hard Drive**

[Question](#)

- Gồm các kim loại hoặc chất dẻo gọi là đĩa từ (platter) được bao phủ bởi 1 lớp từ tính bên ngoài;
- Các đĩa từ xoay quanh 1 trục với tốc độ không đổi: 5.400, 7.200 hoặc 10.000 rpm (revolutions per minute);
- Các đầu đọc/ghi lơ lửng gần bề mặt đĩa để đọc/ghi dữ liệu xuống bề mặt từ tính của đĩa;
- Tốc độ truyền dữ liệu phụ thuộc vào tốc độ xoay và số đầu đọc trên bề mặt đĩa;
- Để sử dụng, đĩa cần được định dạng (format);



Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Các hệ thống lưu trữ (Storage Systems)

Các ổ đĩa thể rắn - **Solid State Drive**

- Thời gian khởi động nhanh hơn;
- Tốc độ đọc nhanh hơn (do không di chuyển đầu đọc);
- Ít sinh ra nhiệt;
- Ít rủi ro hư hỏng vì không có các thành phần di chuyển



Ổ đĩa quang - **Optical Drives**

- Đĩa nén CD (Compact Disc);
- Đĩa đa năng DVD (Digital Versatile Disc);



Ổ đĩa CD-ROM/DVD-ROM

Tương tự với đầu phát quang. Thông tin được ghi sang bề mặt đĩa và truy xuất bằng tia laser.



Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Các hệ thống lưu trữ (Storage Systems)

[Question](#)

Các đầu ghi quang học – **Optical Writers**



- CD-R/DVD-R: Ghi duy nhất một lần lên đĩa trắng, nhưng có thể đọc nhiều lần;
- CD-RW/DVD-RW: Ghi và đọc nhiều lần lên đĩa;
- DVD-RAM: Tương tự DVD-RW nhưng chỉ chạy được ở những thiết bị có hỗ trợ định dạng này.

Lưu trữ di động USB – **Universal Serial Bus**



- Thiết bị lưu trữ dạng bộ nhớ flash tích hợp với một đầu nối USB (jump/thumb drive);
- 3 chuẩn USB: 1.1, 2.0, 3.0

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

75

Phần cứng máy tính

Tìm hiểu bên trong máy tính

Các hệ thống lưu trữ (Storage Systems)

Các đầu đọc và ghi thẻ - **Card Readers/Writers**



- Sử dụng phổ biến dành cho máy ảnh kỹ thuật số, điện thoại di động, máy quay video và máy phát MP3.
- Hai loại đầu đọc thẻ nhớ:
 - Đầu đọc đơn: đọc một loại thẻ;
 - Đầu đọc đa: đọc được nhiều loại thẻ (PCMCIA, CompactFlash1, SmartMedia).

Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất [Question](#) [Question](#) [Question](#) [Question](#) [Question](#)

- Tất cả: Motherboard, Chip, RAM và Storages đều ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của máy;
- Chip CPU, RAM và HDD với tốc độ và khả năng lưu trữ thích hợp là các yếu tố quan trọng cho một hiệu suất tổng thể.

Phần cứng máy tính

Các thiết bị nhập xuất (I/O Devices)

- Thiết bị nhập (Input Devices): Keyboard, Mouse, Scanner,...
- Thiết bị xuất (Output Devices): Monitor, Printer, Speaker,...
- Thiết bị nhập xuất (IO Devices): Modem, Network System

[Question](#)

[Question](#)

Bàn phím (Keyboard)



Thiết bị trỏ (Pointing Devices)

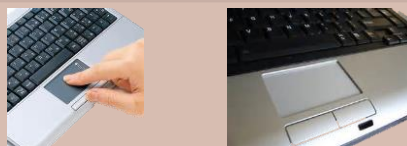
[Question](#)



Phần cứng máy tính

Các thiết bị nhập xuất (I/O Devices)

Bảng cảm ứng (TouchPad)



Bút (Stylus)



Là thiết bị nhập giống như bút dùng thay thế cho ngón tay để kích hoạt một đối tượng trên màn hình cảm ứng;

Sử dụng Microphone



- Cho phép ghi âm và chuyển âm thanh sang dạng kỹ thuật số để sử dụng trên máy tính;
- Thường không bao gồm trong Desktop.

Phần cứng máy tính

Các thiết bị nhập xuất (I/O Devices)

Màn hình (Monitor)

[Question](#)

Độ phân giải (Resolution): Năng lực hiển thị hình ảnh của màn hình, là thước đo độ rõ, độ sắc nét và là yếu tố quyết định.



Máy in (Printer)

[Question](#)

[Question](#)

- Thiết bị xuất - chuyển nội dung hiển thị trên màn hình sang dạng bản in;

- Máy in chuyên dụng sử dụng cho các mục đích cụ thể: Máy vẽ, máy in Poster, Máy in ảnh chất lượng cao, quét ảnh.



Phần cứng máy tính

Các thiết bị nhập xuất (I/O Devices)

Máy chiếu (Projector)



Loa (Speaker)

[Question](#)



Control Panel

Khởi động Control Panel

↓
Thay đổi chế độ View

↓
Thay đổi chế độ hiển thị màn nền Desktop

↓
Thay đổi ngày, giờ

↓
Thay đổi ngôn ngữ

↓
Tìm kiếm các thiết lập cho các tùy chọn khả năng truy cập

↓
Cài đặt tùy chọn khác nhau về nguồn điện

↓
Xác định loại và quyền truy cập của user accounts

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

81



Control Panel

Khởi động Control Panel

- Control Panel giúp truy cập/tùy biến các cài đặt cho các thiết bị trong hệ thống.

Để mở Control Panel:

- **Start > Control Panel** hoặc
- Trong **Windows Explorer**, nhấp mouse vào **Computer > chọn Open Control Panel** trên Command Bar

[Question](#)

[Question](#)

[Question](#)

[Question](#)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

82









Control Panel

Khởi động Control Panel





Các tùy biến trong Control Panel

System and Security Question Question 	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt lại trạng thái hệ thống; - Sao lưu hệ thống; - Tìm và khắc phục các vấn đề của hệ thống.
Network and Internet 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem nhiệm vụ và trạng thái mạng; - Chọn các tùy biến homegroup và chia sẻ thông tin.
Hardware and Sound Question 	<ul style="list-style-type: none"> - Xem các thiết bị và máy in; - Thêm thiết bị vào hệ thống; - Kết nối với Projector; - Hiệu chỉnh các cài đặt di động thông thường.
Programs Question 	<ul style="list-style-type: none"> - Gỡ cài đặt một chương trình/ứng dụng.



Control Panel

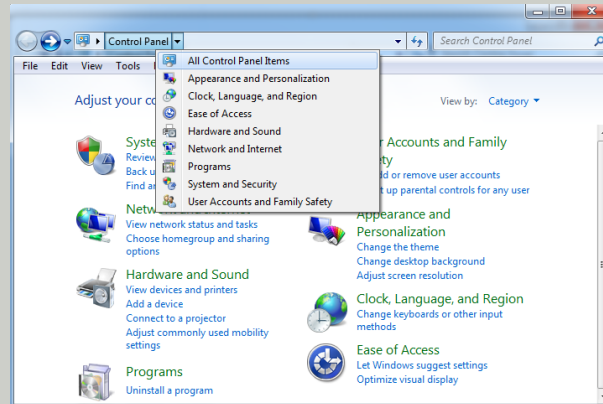
Khởi động Control Panel

User Accounts and Family Safety  Question	<ul style="list-style-type: none"> - Thêm/xóa tài khoản người dùng; - Thiết lập quyền kiểm soát đối với người dùng.
Appearance and Personalization 	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi chủ đề; - Thay đổi nền Desktop; - Hiệu chỉ độ phân giải màn hình.
Clock, Language and Region 	<ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi bàn phím/phương pháp nhập.
Ease of Access 	<ul style="list-style-type: none"> - Để Windows đề nghị các thiết lập; - Tối ưu hóa hiển thị hình ảnh.

Control Panel

Khởi động Control Panel

Hiển thị tất cả các mục chi tiết trong Control Panel



[Question](#)

[Question](#)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

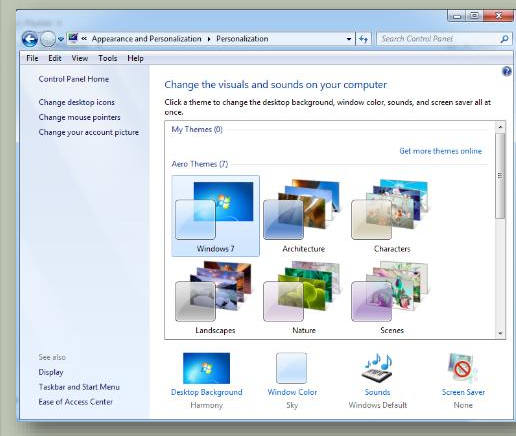
85

Control Panel

Tùy chỉnh hiển thị màn hình Desktop (Desktop Display)

- **Start > Control Panel > Appearance and Personalization > Personalization**
- Nhấp **Right Mouse** vào khoảng trống trên Desktop > **Personalize**

[Question](#)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

86



Control Panel

Tùy hiển thị màn hình Desktop (Desktop Display)

My Themes	Các chủ đề user đã tùy biến, đã lưu hoặc tải về
Aero Themes	Các chủ đề bao gồm các hiệu ứng Aero glass và nhiều chủ đề bao gồm một bản trình chiếu màn hình nền.
Installed themes hoặc Get more themes online	Các chủ đề đã được cài đặt hoặc tải về từ Website của Windows: http://windows.microsoft.com
Basic and High Contrast Themes	-Gồm các chủ đề được thiết kế để cải thiện hiệu suất của hệ thống hoặc làm cho các đối tượng dễ nhìn hơn; -Các chủ đề này không bao gồm hiệu ứng Aero glass

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

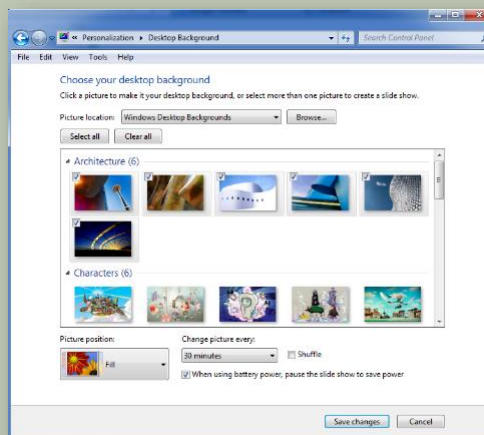
87



Control Panel

Tùy hiển thị màn hình Desktop (Desktop Display)

Tùy biến Desktop Background



4/19/2016

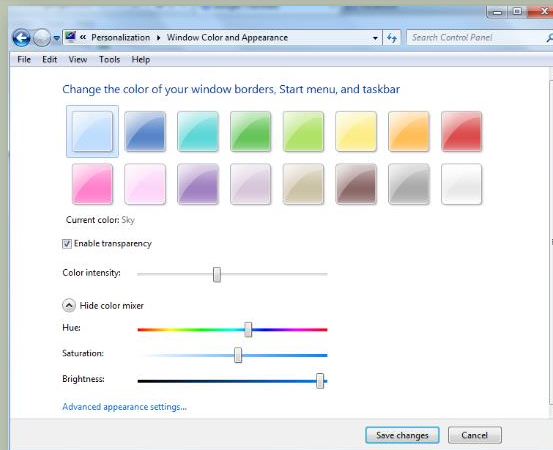
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

88

Control Panel

Tùy hiển thị màn hình Desktop (Desktop Display)

Tùy biến Window Color



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

89

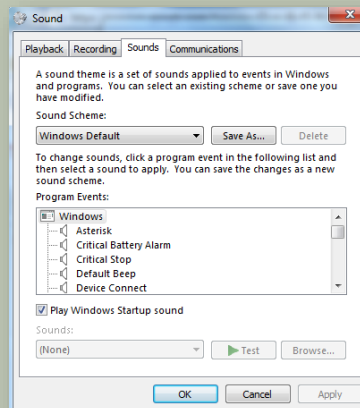
Control Panel

Tùy hiển thị màn hình Desktop (Desktop Display)

Tùy biến Window Sounds



Cho phép áp dụng nguyên tắc phối hợp âm thanh cụ thể cho một chủ đề



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

90

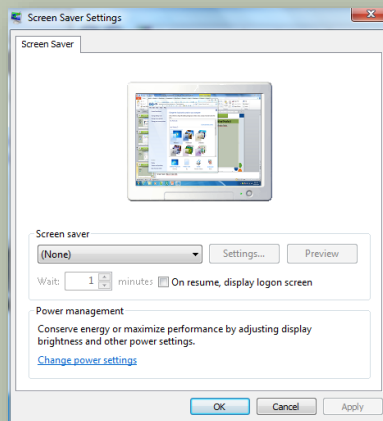
Control Panel

Tùy chỉnh thị màn hình Desktop (Desktop Display)

Tùy biến Screen Saver



Cho phép áp dụng chế độ bảo vệ màn hình.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

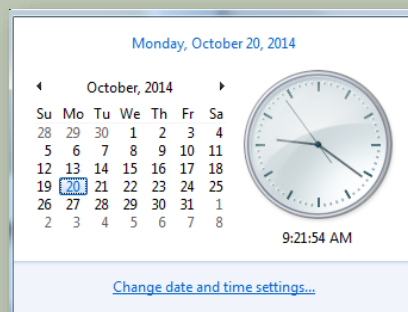
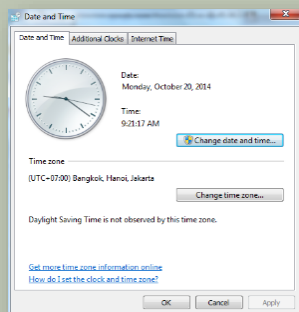
91

Control Panel

Thay đổi ngày, giờ (Date and Time)

1. Start > Control Panel > Clock, Language, and Region > Date and Time;
2. Start > Control Panel > Date and Time;
3. Nhấp mouse vào thời gian trong vùng thông báo > Change date and time settings...

Question



4/19/2016

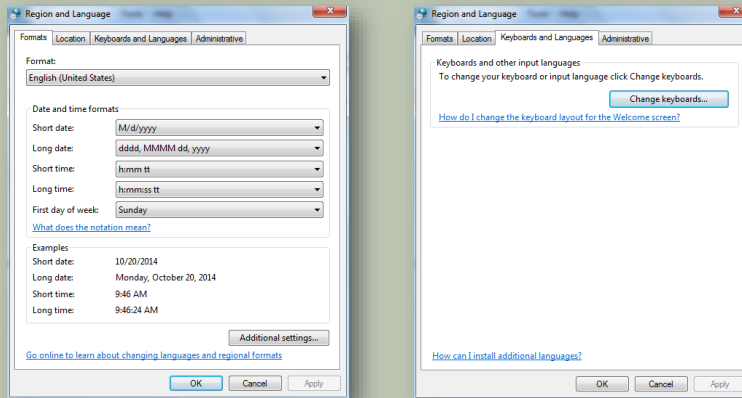
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

92

Control Panel

Thay đổi ngôn ngữ (Language)

Start > Control Panel > Clock, Language, and Region > Region and Language;



4/19/2016

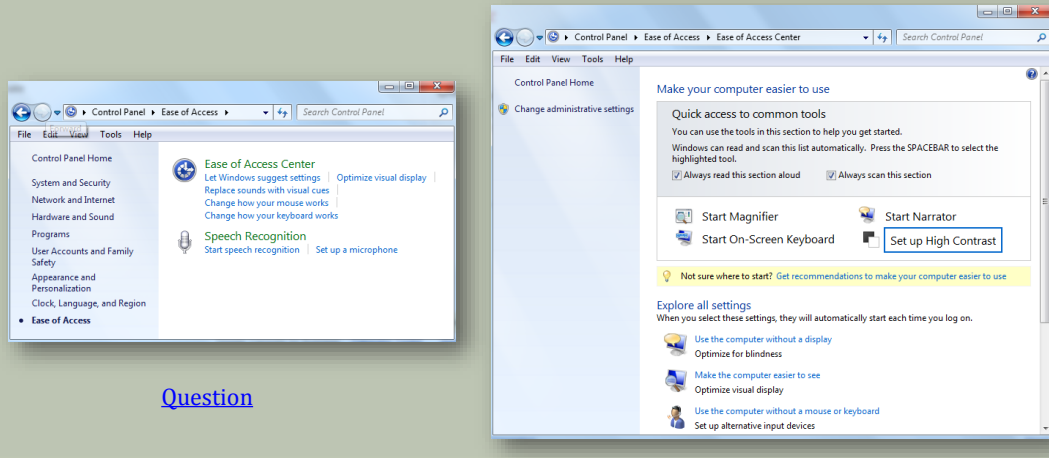
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

93

Control Panel

Cài đặt khả năng truy cập (Accessibility Setting)

Start > Control Panel > Ease of Access



Question

Control Panel

Tìm hiểu Power Options

Tắt máy (Shutting Down)	<ul style="list-style-type: none"> -Đóng tất cả các file, các ứng dụng đang mở và HĐH; -Tắt máy tính và màn hình.
Tạm nghỉ (Sleep) Question	<ul style="list-style-type: none"> -Các việc hiện hành được lưu vào bộ nhớ; -Tắt màn hình và quạt giải nhiệt để tiết kiệm điện năng. -Để đánh thức máy tính > di chuyển mouse/nhấn phím bất kỳ trên keyboard.
Ngủ đông (Hibernate)	<ul style="list-style-type: none"> -Thiết kế cho Laptop; -Lưu tất cả công việc hiện hành vào đĩa cứng và tắt máy hoàn toàn; -Để đánh thức máy tính > Ấn vào nút nguồn



4/19/2016

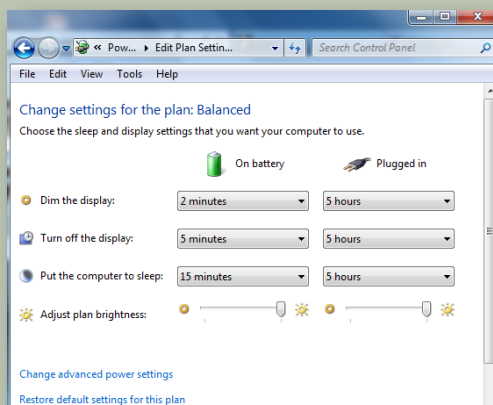
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

95

Control Panel

Làm việc với Power Settings

1. Start > Control Panel > Hardware and Sound > Power Options > Change plan settings;
2. Nhấp right mouse vào biểu tượng  hoặc  trong vùng thông báo > Change plan settings



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

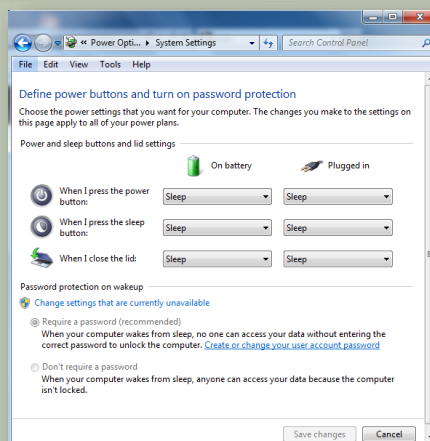
96

Control Panel

Làm việc với Power Settings

Để thiết lập các chế độ Shut down/Sleep/Hibernate khi nhấn nút Power/Sleep/Gập màn hình, chọn **Choose what the power buttons do** hoặc **Choose what closing the lid does**

[Question](#)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

97

Control Panel

User Accounts và các quyền

- Ba loại Account trong Windows 7: Standard User, Administrator và Guest;
- Guest Account: Bị giới hạn truy cập, không thay đổi được các thiết lập;

Tài khoản quản trị (Administrator)

[Question](#)

- Tạo các thay đổi trên hệ thống;
- Thay đổi các thiết lập bảo mật;
- Cài đặt/gỡ bỏ software;
- Tạo/thay đổi các Account khác trên hệ thống.

Tài khoản tiêu chuẩn (Standard User Account)

[Question](#)

- Sử dụng được hầu hết các khả năng máy tính;
- Sử dụng được hầu hết các chương trình;
- Thay đổi được các thiết lập trong phạm vi Account;
- Không cài đặt/gỡ bỏ được một số software;
- Không truy cập được các Account khác;
- Không thay đổi được các thiết lập bảo mật

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

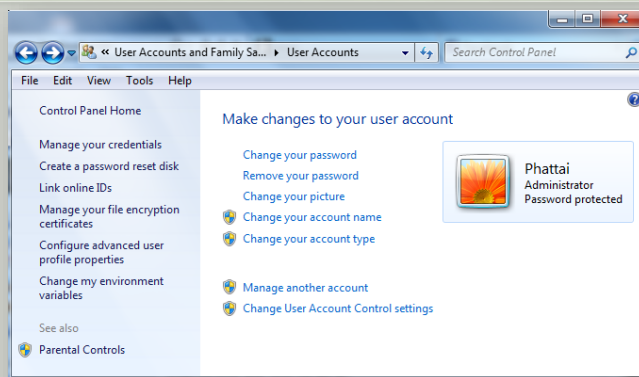
98

Control Panel

User Accounts và các quyền

Để xem và thiết lập Account:

Start > Control Panel > User Account and Family Safety > User Accounts;



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

99

Control Panel

User Accounts và các quyền

Điều khiển tài khoản người dùng
(UAC–User Account Control)

Quyền Admin được yêu cầu (password) khi sử dụng một số chương trình hoặc truy cập một số file/folder được tạo từ Administrator Account.

Tạo/xóa tài khoản người dùng
(Add/remove user account)

Tạo tài khoản mới (Add user account)

Start > Control Panel > User Account and Family Safety > Add or remove user account > Create a new account > Nhập các thông tin tạo new account.

Xóa tài khoản (Remove user account)

Start > Control Panel > User Account and Family Safety > Add or remove user account > Chọn account > Delete the account.

Control Panel

User Accounts và các quyền

Các quyền truy cập

[Question](#)

- | | |
|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Read | <ul style="list-style-type: none"> - Xem tên các file/folder trên mạng; - Xem nội dung các file và thực thi các chương trình ứng dụng. |
| Write | <ul style="list-style-type: none"> - Xem tên và nội dung các file/folder trên mạng; - Tạo các file/folder mới; - Hiệu chỉnh/xóa các file/folder. |
| Read Write | <ul style="list-style-type: none"> - Khi làm việc trên một hệ thống độc lập; - Quyền Admin được yêu cầu khi làm việc với file/folder liên quan đến người dùng khác. |

Sử dụng quyền quản trị để thiết lập/hiệu chỉnh các quyền truy cập trên file/folder thông qua bảng thuộc tính (properties).

4/19/2016

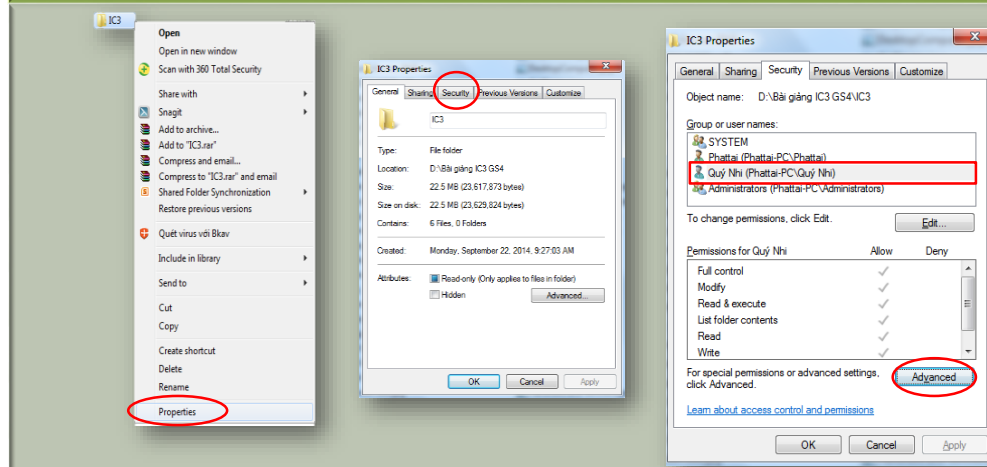
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

101



Control Panel

User Accounts và các quyền

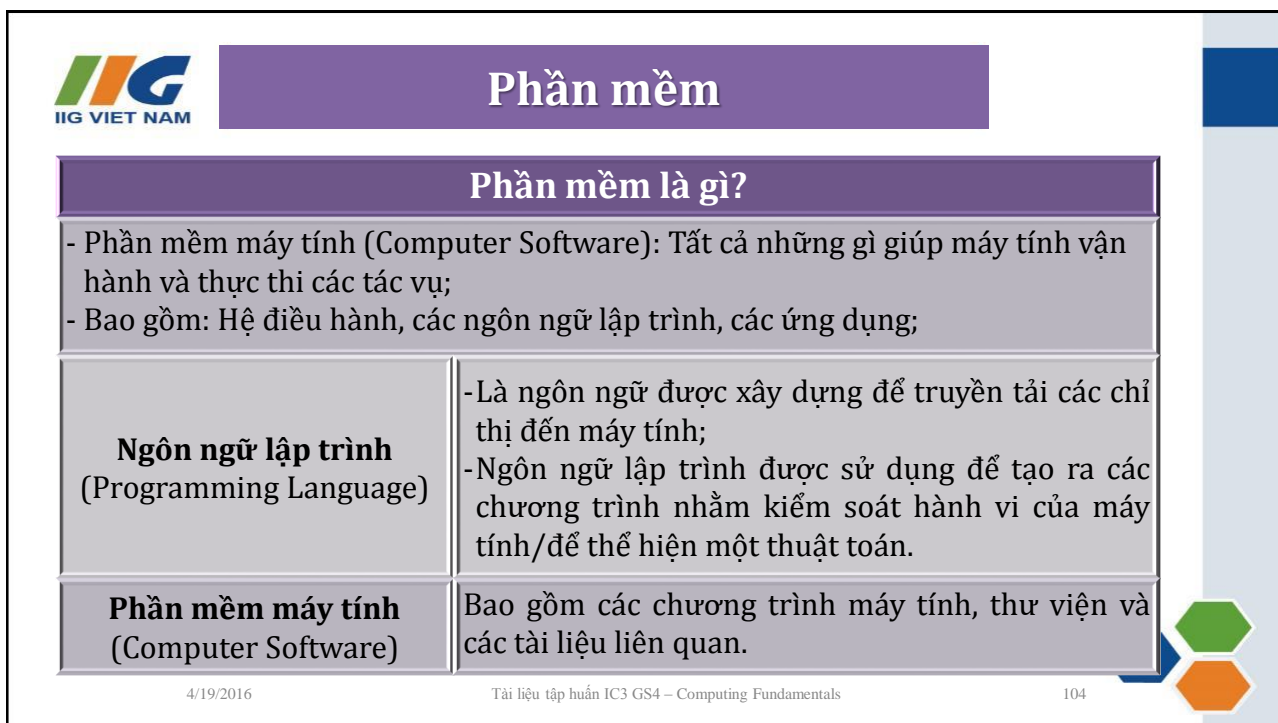
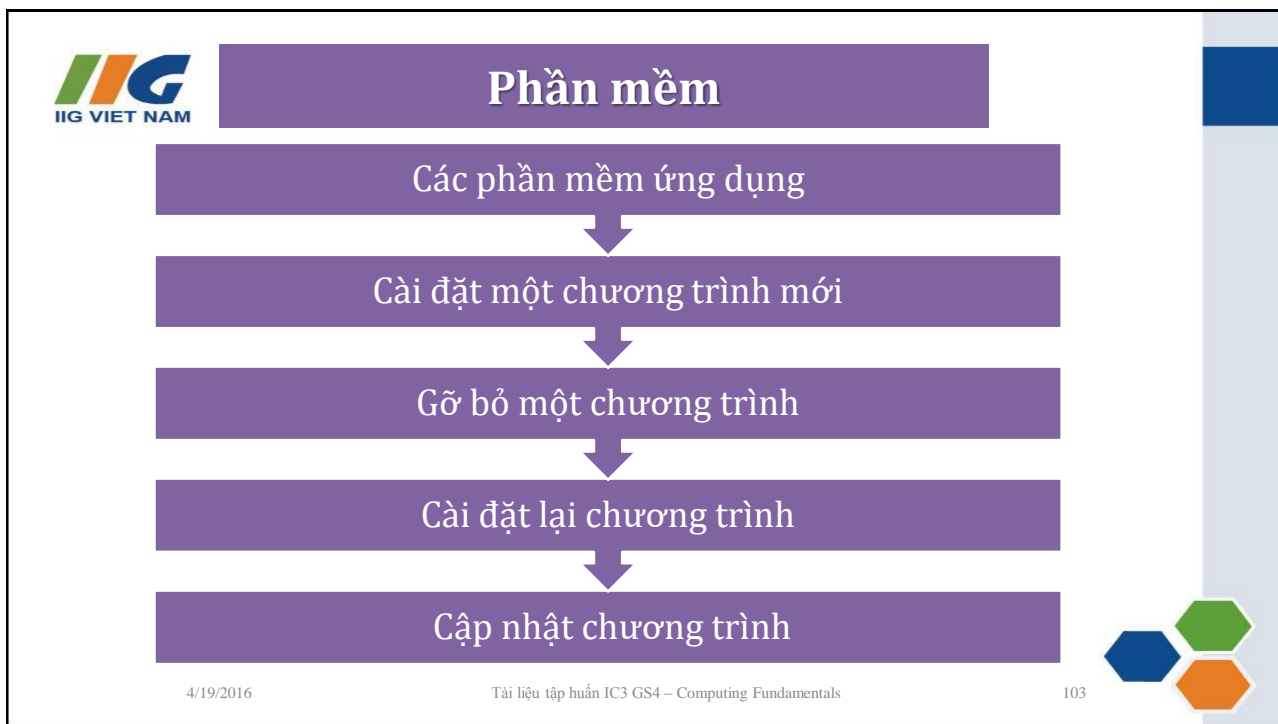


4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

102







Phần mềm

Bản quyền phần mềm (Software License)

Là công cụ pháp lý về việc sử dụng/phân phối lại phần mềm. [Question](#)

Giấy phép đơn (Single Seat License)	Cho phép cài đặt và sử dụng phần mềm chỉ trên một máy tính. Question Question
-----------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Giấy phép mạng (Network License)	- Cho phép cài đặt và sử dụng phần mềm trên nhiều máy; - Thường áp dụng cho tổ chức/công ty.
--------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------

Giấy phép theo trung tâm (Site License)	Cho phép cài đặt và sử dụng phần mềm trên nhiều máy với số lượng không giới hạn nhưng chỉ ở một địa điểm duy nhất gọi là Site.
---------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

105



Phần mềm

Bản quyền phần mềm (Software License) [Question](#)

Phần mềm như một dịch vụ (SaaS) hoặc Nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP)	- Cho phép users truy cập và sử dụng phần mềm thông qua mạng LAN/Internet; - User phải nhập Username, Password để truy nhập và sử dụng phần mềm; - Khi hợp đồng SaaS hết hạn, users phải gia hạn giấy phép để tiếp tục truy nhập và sử dụng;
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Phần mềm chia sẻ (Shareware) Question	- Phần mềm đang ở phiên bản (version) thử nghiệm; - Có thể tải và sử dụng miễn phí nhưng các chức năng phần mềm bị giới hạn/hạn chế thời gian sử dụng; - Users phải trả một khoản chi phí danh nghĩa (nominal cost) để loại bỏ hạn chế của phần mềm; - Không nhận được quyền hỗ trợ và bản cập nhật
--------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



Phần mềm

Bản quyền phần mềm (Software License)

[Question](#)

Phần mềm miễn phí (Freeware)

[Question](#) [Question](#)

- Không thu phí và có thể chia sẻ cho người khác;
- Không nhận được quyền hỗ trợ và bản cập nhật.

Phần mềm bó (Bundling)

- Phần mềm đính kèm khi mua máy tính.

Phần mềm cao cấp (Premium)

- Được tải từ Website cung cấp các dịch vụ do phần mềm cung cấp

Phần mềm Mã nguồn mở (Open Source)

- Phần mềm mà các đoạn mã chương trình được công khai cho bất kỳ ai muốn sử dụng;
- Được xây dựng giống như phần mềm miễn phí;
- Users có quyền chỉnh sửa cho phù hợp với yêu cầu và có thể chia sẻ phiên bản đã chỉnh sửa cho người khác nhưng không được thu phí từ bất kỳ ai

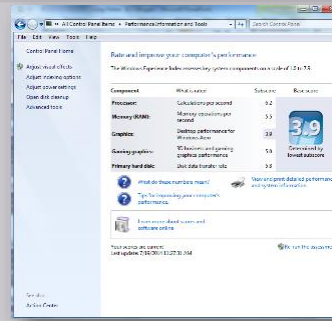
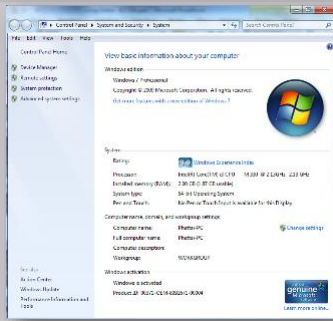


Phần mềm

Kiểm tra các yêu cầu hệ thống (System Requirements)

- Yêu cầu năng lực phần cứng và phiên bản HĐH để chương trình/phần mềm vận hành với hiệu quả cao nhất;
- Xác định đặc tính của hệ thống:

Start > Nhấp right mouse vào Computer > Properties


[Question](#)
[Question](#)




Phần mềm

Chọn một chương trình ứng dụng

Các tác động của phần cứng (Hardware Implications)

- Các yêu cầu tối thiểu của phần mềm đối với thiết bị;
- Giới hạn đến phiên bản HĐH và Software sẽ được cài đặt;
- Dung lượng RAM khả dụng, không gian đĩa trống;
- Yêu cầu của HĐH đối với các phiên bản của Firmware.

Loại chương trình ứng dụng (Application Types)

[Question](#)
[Question](#)
[Question](#)
[Question](#)

- Xử lý văn bản (Word Processing);
- Trình chiếu (Presentation);
- Thiết kế - Đồ họa (Graphic and Design);
- Thư điện tử (Electronic Mail);
- Tiện ích (Utility)
- Kế toán (Accounting);
- Bảng tính (Spreadsheet)
- Quản trị CSDL (Database management);

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

109



Phần mềm

Quản lý phần mềm

Cài đặt một phần mềm mới

[Question](#)
[Question](#)

- Xóa các file temporary, disk clean up, file defragment trước khi cài đặt; [Question](#)
- Phần mềm cài đặt từ đĩa cứng, đĩa CD/DVD, USB cần tạo bản sao lưu;
- Đối với các chương trình download từ Internet, quét virus trước khi cài đặt.

Gỡ cài đặt một chương trình

[Question](#) [Question](#)

- Sử dụng Uninstall của chương trình (nếu có) hoặc
- **Start > Control Panel > Uninstall a program > Chọn chương trình > Uninstall.**

Cài đặt lại một chương trình

- Gỡ cài đặt chương trình;
- Khởi động lại máy tính;
- Bảo đảm các ứng dụng khác đang đóng;
- Bắt đầu cài đặt lại chương trình



Phần mềm

Quản lý phần mềm

Cập nhật phần mềm

[Question](#)

Nguyên nhân cập nhật phần mềm:

- Bổ sung các tính năng mới của phần mềm;
- Vá lỗi tạm thời (patch) phần mềm;
- Tăng cường bảo mật.

Các bước cập nhật:

- Đọc kỹ thông báo và xem xét mức độ cần thiết cập nhật hay không;
- Nên cài đặt bản cập nhật bảo mật.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

111



Xử lý sự cố

Xử lý sự cố là gì?

Cách xác định một vấn đề để có giải pháp

Xem xét cách có thể quản lý phần cứng

Nhận biết các vấn đề phần mềm có thể gây ra

Xác định giải pháp tiềm năng cho các vấn đề phần mềm

Tìm và sử dụng các nguồn tài nguyên trợ giúp

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

112





Xử lý sự cố

Xử lý sự cố là gì?

- Các vấn đề về hiệu suất hoạt động của máy tính;
- Lỗi chương trình/phần mềm;
- Các vấn đề phát sinh về cách quản lý/sử dụng máy tính.

[Question](#)

[Question](#)

Giải pháp phòng ngừa

- Sao lưu các bản cài đặt/cập nhật;
- Cẩn thận khi áp dụng các bản cập nhật software và hardware;
- Luôn luôn đọc phần mô tả của các bản cập nhật; mới phát hành > đảm bảo tính tương thích;
- Yêu cầu trợ giúp từ chuyên gia kỹ thuật/IT.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

113



Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng

Thay thế phần cứng

- Thiết bị quá hạn sử dụng;
- Lỗi thiết bị trong quá trình sử dụng;
- Nâng cấp thiết bị;
- Hỏng hóc do thiếu bảo trì, bảo dưỡng;
- Nguồn điện tăng giảm đột ngột; [Question](#)
- Thiết bị không đồng bộ.

Kiểm tra các đầu nối dây cáp

- Tiếp xúc nguồn điện: Ổ cắm/phích cắm bị hỏng, hỏng/dây điện bị sờn, đứt bên trong;
- Thiết bị ngoại vi: Cáp nối giữa các thiết bị không tiếp xúc/tiếp xúc kém;
- Kết nối mạng: Cáp mạng đứt, đầu nối cáp hỏng, cắm không đúng cổng.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

114





Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng

Cập nhật phần cứng

- Phiên bản cập nhật mới của HĐH không tương thích với thiết bị;
- Cập nhật Firmware; [Question](#)

Cập nhật trình điều khiển thiết bị

- Trình điều khiển thiết bị: Phần mềm kiểm soát thiết bị và cho phép máy tính và HDH giao tiếp và điều khiển thiết bị;
- Không có trình điều khiển, thiết bị không thể làm việc;
- Kiểm tra trình điều khiển thiết bị (tên và phiên bản):
Start > Trỏ mouse vào Computer nhấp Right mouse > Manage > Device Manager > Click mouse vào mũi tên bên trái tên thiết bị > Chọn thiết bị > Click right mouse > Properties > Driver hoặc
Start > Control Panel > Hardware and Sounds > Device Manager >

[Question](#)

4/19/2016

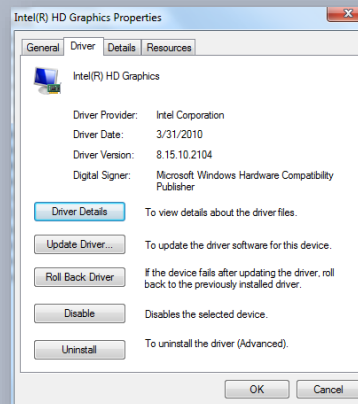
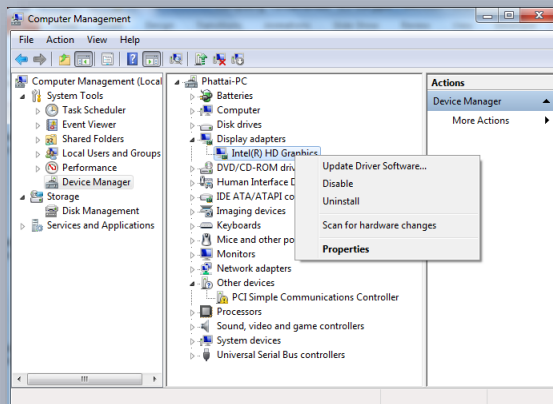
Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

115



Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng



[Question](#)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

116





Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng

Những điểm cần ghi nhớ khi cập nhật trình điều khiển

- Kiểm tra các trình điều khiển tại Website nhà sản xuất đầu tiên;
- Cấu hình Windows Update để tự động tải về trình điều khiển.

Cập nhật Hệ điều hành

[Question](#)

[Question](#)

- Bao gồm các bản sửa lỗi;
- Các vấn đề có thể phát sinh sau/trong khi cập nhật:
 - Một/một số thiết bị phần cứng ngưng hoạt động do mâu thuẫn giữa HĐH và trình điều khiển;
 - Một chương trình phần mềm hoạt động không bình thường do xung đột giữa tập tin của HĐH và các chương trình ứng dụng;
 - Máy tính bị treo trong khi cài đặt bản cập nhật do thiếu không gian đĩa hoặc bộ nhớ;



Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng

Cập nhật Hệ điều hành

[Question](#)

- Bản cập nhật yêu cầu mã sản phẩm; tìm các cạnh xung quanh máy tính tìm các nhãn bản quyền của Windows có chứa khóa sản phẩm.

Xử lý các vấn đề phần cứng khác

- Không đọc được các file trên đĩa CD/DVD: [Question](#)
 - Kiểm tra mặt đĩa, lau mặt đĩa;
 - Kiểm tra loại đĩa, loại thiết bị;
- Không thể in:
 - Kiểm tra kết nối, công tắc máy in;
 - Sử dụng Wi-fi > kiểm tra kết nối mạng; [Question](#)
 - Kiểm tra giấy in, mực in Cartridge;





Xử lý sự cố

Quản lý phần cứng

Xử lý các vấn đề phần cứng khác

[Question](#)
[Question](#)

- Mouse quang hoạt động bất thường:
 - Kiểm tra sự phát quang;
 - Kiểm tra pin (wireless mouse)
- Phím trên bàn phím/mouse không hoạt động:
 - Vệ sinh làm sạch thiết bị

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

119



Xử lý sự cố

Giữ bản sao dữ liệu

- Lập lịch sao lưu định kỳ và chặt chẽ;
- Lưu trữ bản sao trên một tính khác/thiết bị lưu trữ bên ngoài (CD, DVD, USB, điện toán đám mây).
- Sử dụng chương trình sao lưu chuyên dụng để tạo ra các bản sao lưu khác nhau:

Đầy đủ (Full)

- Sao lưu tất cả các tập tin;
- Đòi hỏi nhiều không gian và thời gian lưu trữ;
- Cần thực hiện trước khi thực hiện các bản sao lưu khác biệt/sao lưu gia tăng.

Khác biệt (Differential)

- Sao lưu tất cả những thay đổi kể từ lần cuối thực hiện sao lưu đầy đủ

Gia tăng (Incremental)

- Chỉ sao lưu các tập tin đã thay đổi kể từ lần sao lưu cuối cùng





Xử lý sự cố

Giữ bản sao dữ liệu

Lưu trữ những bản sao lưu

[Question](#)

Sao lưu bên ngoài hoặc cục bộ

(External or Local Backup)

- Lưu vào đĩa cứng rời, đĩa quang có đủ không gian lưu trữ;
- Cấu giữ các phương tiện lưu trữ ở một vị trí riêng biệt với máy tính.

Sao lưu ngoại vi hoặc trực tuyến

(Offsite or Online Backup)

- Sao lưu được lưu trữ vào một vị trí từ xa trên mạng/máy chủ;
- Các vị trí lưu trữ được cung cấp thông qua ISP dựa trên Internet.

Sao lưu đám mây

(Cloud Backup)

- Là một biến thể của sao lưu trực tuyến;
- Bản sao được lưu trữ vào một vị trí đám mây (ví dụ Microsoft OneDrive)
- Cần thiết lập tài khoản để sử dụng các dịch vụ đám mây.



Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm

Cập nhật phần mềm

- Cải thiện chức năng, cập nhật dữ liệu tích hợp, tăng cường an ninh;
- Nên cập nhật các gói dịch vụ (Service Pack);

Nâng cấp Hệ điều hành

- Cải thiện hiệu suất;
- Hỗ trợ công nghệ mới;
- Nâng cấp thiết bị có thể cần HĐH mới;
- Cải thiện tính bảo mật;
- Cải thiện hỗ trợ Wi-fi, chia sẻ tài nguyên

Các vấn đề có thể gặp phải khi nâng cấp HĐH:

- Quên kích hoạt, công nghệ WGA (Windows Genuine Advantage) đòi hỏi kích hoạt sau khi cài đặt;
- Sai phiên bản HĐH;
- Xung đột với các ứng dụng.





Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm

Đối phó với Virus hoặc phần mềm độc hại	<ul style="list-style-type: none"> - Cài đặt chương trình chống virus/malware/spyware. Malware (malicious software): Virus, Worm, Trojan Horse; Question - Quét thường xuyên theo lịch trình; Question - Thường xuyên cập nhật chương trình chống virus/malware; Question
Tránh virus hoặc phần mềm độc hại	<ul style="list-style-type: none"> - Lưu tất cả các tập tin tải về từ Internet vào một folder, quét virus trước khi mở chúng; - Quét tất cả các phương tiện lưu trữ di động trước khi sao chép/mở tập tin trên đó; - Quét tập tin/folder trước khi chia sẻ/sao chép cho người khác; - Quét tất cả các file đến và đi trong email; - Nghi ngờ bất kỳ tập tin đính kèm không mong đợi trong email.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

123



Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm

Những hiện tượng ⇨ nghi ngờ máy nhiễm virus Question	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất hiện những thông báo chưa từng thấy; - Máy tính chạy chậm hơn bình thường; - Phần mềm đột nhiên phát sinh vấn đề; - Một số ứng dụng không còn làm việc; - Các tập tin lưu trên đĩa cứng không được nhận diện; - Thông báo lỗi về một tập tin chương trình nào đó mất tích (file not found).
Giải pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy chương trình quét virus > chọn một trong các option đối với các tập tin bị nhiễm: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Cách ly (isolate); ▪ Loại bỏ; - Nếu chương trình chống virus không thể hoạt động (virus hoạt động trong bộ nhớ):



Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm

Giải pháp

- Nếu chương trình chống virus không thể hoạt động (virus hoạt động trong bộ nhớ):
 - Khởi động lại máy từ đĩa khởi động;
 - Khởi động lại chương trình quét virus;
- Kiểm tra tất cả các ổ đĩa và các tập tin sao lưu bằng phần mềm chống virus;
- Thay thế tất cả các tập tin/chương trình bị hỏng/thay đổi do virus bằng các bản sao lưu/cài đặt lại chương trình.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

125



Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm

Safe Mode

Question

- Công cụ xử lý sự cố;
- Tải các dịch vụ cốt lõi của HĐH;
- Cho phép chẩn đoán các vấn đề cụ thể ngăn cản hệ thống khởi động bình thường.

Các sự cố thường gặp

- Windows không được tắt đúng cách;
- Máy bị treo, không hoạt động;
- Không thể khởi động phần mềm chống virus;
- Một thiết bị I/O ngừng hoạt động khi Windows khởi động;

Tùy chọn Safe Mode

- Safe Mode: Khởi động hệ thống sử dụng tối thiểu các trình điều khiển và dịch vụ;
- Safe Mode with Networking: Giống như Safe Mode, nhưng sử dụng được mạng và Internet;
- Start Windows Normally: Khởi động Windows bình thường.



Xử lý sự cố

Quản lý phần mềm


Sử dụng Safe Mode

1. Khởi động máy tính;
2. Ngay khi khởi động, nhấn và giữ F8 đến khi thấy trình đơn xuất hiện;
3. Chọn chế độ Safe Mode > Enter > chờ đến khi màn hình Desktop xuất hiện;
4. Sử dụng các nguồn lực xử lý sự cố;
5. Khởi động lại máy tính.



Xử lý sự cố

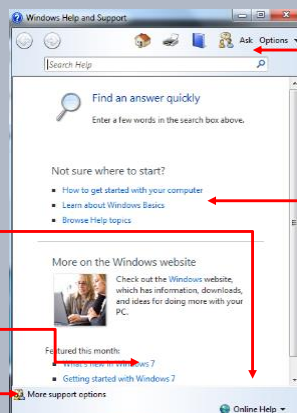
Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

- Start > Help and Support;
- Nhấn F1;
- Nhấn nút 

Thiết lập trợ giúp online/offline

Link thông tin bổ sung

Tài nguyên trợ giúp khác



Thanh công cụ

Link điều hướng



Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support



The screenshot shows the Windows Help and Support window with several callout boxes pointing to specific features:

- Tiến lùi các bước (Previous/Next steps)
- Về trang chủ Help (Home page)
- In các chủ đề (Print topics)
- Hiển thị vị trí hiện tại (Show current location)
- Các nguồn khác (Other sources)
- Các lệnh bổ sung (Additional commands)

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

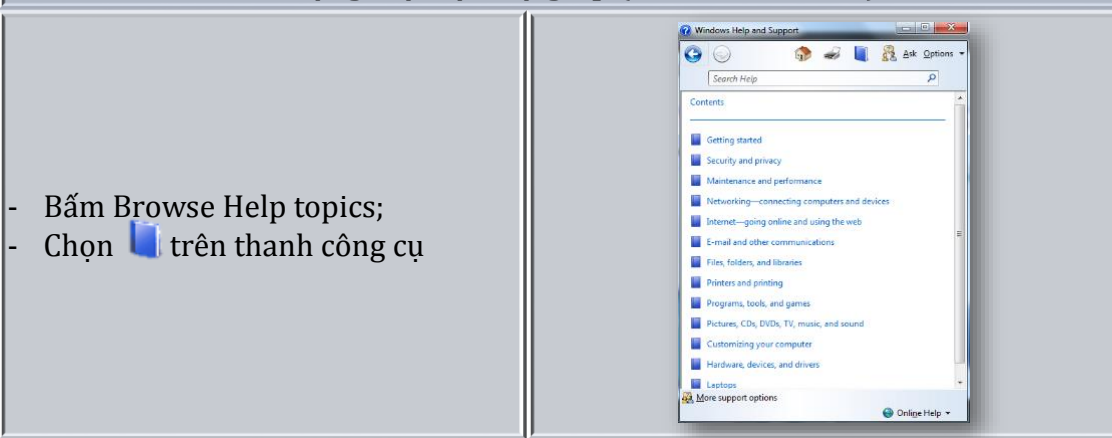
129




Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng mục lục trợ giúp (Table of Contents)



The screenshot shows the Windows Help and Support window with the Table of Contents (TOC) displayed. The TOC lists various topics such as Getting started, Security and privacy, Maintenance and performance, Networking, Internet, E-mail, File folders, Printers, Programs, Pictures, Customizing your computer, Hardware, and Laptops.

- Bấm Browse Help topics;
- Chọn  trên thanh công cụ

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

130



Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Khai thác hỗ trợ kỹ thuật bổ sung

- Liên lạc với Microsoft: <http://support.microsoft.com/search/>;
- Đến một cửa hàng có cung cấp hỗ trợ kỹ thuật;
- Thuê chuyên gia;
- Tham dự các khóa đào tạo bổ sung trên Windows;
- Tìm kiếm các nhóm chuyên gia trên Internet:
 - www.techrepublic.com > Cung cấp các bài báo về công nghệ mới;
 - www.cnet.com > Cung cấp các công cụ và tiện ích;
 - www.howstuffworks.com > cung cấp các bài viết thông tin về cách các công nghệ mới cụ thể làm việc;
 - www.technet.microsoft.com > cung cấp các thông tin kỹ thuật về các phiên bản của HĐH Windows.

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

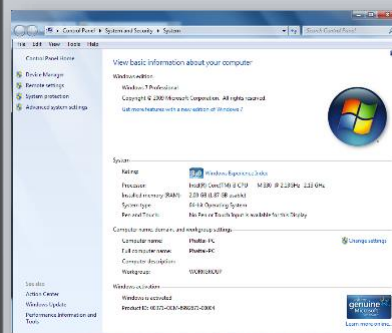
131

Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Khai thác hỗ trợ kỹ thuật bổ sung

Hiển thị phiên bản của Windows:
 Start > Control Panel > System and Security > System;
 Start > Nhấp chuột phải vào Computer > Properties.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

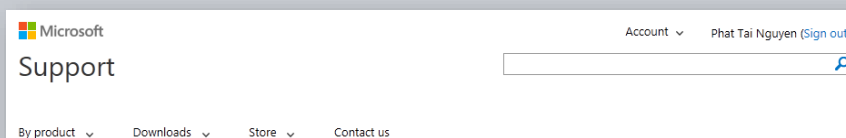
132

Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng các cơ sở kiến thức của Windows (Windows Knowledge Base)

- Vào Website www.support.microsoft.com;
- Nhập từ khóa muốn Microsoft tìm kiếm;
- Nhấp vào các liên kết kết quả thích hợp;
- Xem nội dung/hoặc tiếp tục tìm kiếm.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

133

Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng các cơ sở kiến thức của Windows

Other Microsoft sites	Downloads	Support	Popular resources
<ul style="list-style-type: none"> Windows Office Surface Windows Phone Nokia devices Xbox Skype Bing Microsoft Store 	<ul style="list-style-type: none"> Download center Windows downloads Office downloads Service Pack downloads Direct X download Privacy Privacy feedback About Microsoft Microsoft Careers Company news Investor relations Site map 	<ul style="list-style-type: none"> Knowledge Base search Supported Products list Support offerings Product support lifecycle Small and medium business support IT Pro support Developer support Security Virus and Security solution center Security home page Microsoft Update Download Security Essentials Malware Removal tool 	<ul style="list-style-type: none"> Microsoft Outlook Express Microsoft Fix It downloads Windows keyboard shortcuts Microsoft Visual C library runtime error Windows Installer error: service could not be accessed How to: Windows XP system restore Windows update error message Microsoft Security Essentials manual update download Inbox Scanpst.exe

4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

134

Xử lý sự cố

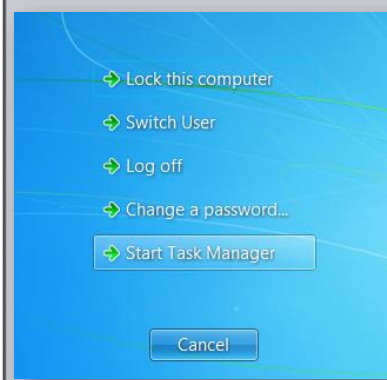
Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng Task Manager

- Chuyển giữa các chương trình;
- Bắt đầu một chương trình;
- Kiểm tra các chương trình đang chạy;
- Đóng chương trình một cách an toàn khi một sự cố xảy ra.

1. Bấm Ctrl+Alt+Delete;
2. Nhấp Right Mouse vào thanh tác vụ > Start Task Manager

[Question](#)



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

135

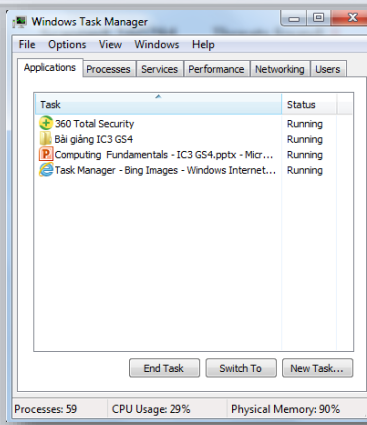
Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng Task Manager

Các ứng dụng (Applications)

- Danh sách các chương trình/ứng dụng đang mở và trình trạng của chúng;
- **End Task:** Kết thúc chương trình;
- **Switch to:** Chuyển sang một chương trình/ứng dụng đang chạy;
- **New Task:** Mở một chương trình/ứng dụng khác.



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

136



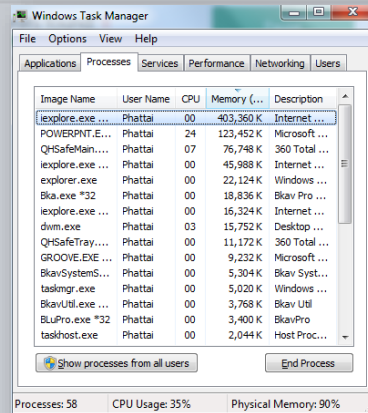
Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng Task Manager

Các tiến trình (Processes)

- Hiển thị tất cả các tiến trình đang chạy trên hệ thống và dung lượng bộ nhớ sử dụng cho từng tiến trình > **Nếu một tiến trình chiếm dụng nhiều bộ nhớ và không rõ tên => tiến trình đáng ngờ và độc hại > Chọn > End Process.**



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

137



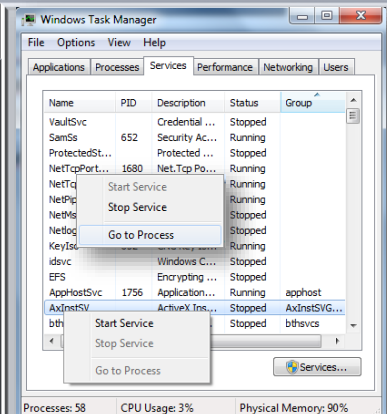
Xử lý sự cố

Khai thác hệ thống hỗ trợ Windows Help and Support

Sử dụng Task Manager

Các Dịch vụ (Services)

- Hiển thị các dịch vụ đang hoạt động trên hệ thống;
- Click Right Mouse vào dịch vụ Running để ngừng dịch vụ/dịch vụ Stopped để khởi động dịch vụ;
- Nhấn vào Service để xem giao diện quản lý dịch vụ (Just view to know).



4/19/2016

Tài liệu tập huấn IC3 GS4 – Computing Fundamentals

138

